

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SAU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

Ngày thứ bảy

L AM thân cử-tri không có gì sướng bằng mấy hôm bầu cử nghị-viên dân-biểu. Những ngày thường, mình có cũng như không có, chẳng ai nâng niu chiều chuộng, mình thực là vô giá trị... đối với các ông dân-biểu. Nhưng gần đến ngày bầu cử, bỗng tự nhiên có người săn sóc, vô vậ: giá trị của mình thành ra to

HAI NGÀY CỦA MỘT CỬ - TRI

lắm: tuy không đáng ngàn vàng, song cũng đến năm mười đồng có lẽ. Lúc đó, bỗng dưng các ông đem bầu nhiệt-huyết ra hi sinh cho dân cho nước, giờ chúng đâm ra âu yếm mình như một người nhân - tình mới, quý báu mình, trọng vọng mình như một người bạn thân trăm ngàn nét hay.

Tôi, nghĩ đến đây lấy làm khinh khoái lắm. Nhất là tôi là cử tri khu thứ nhất ở Hanoi. Người ta vẫn bảo ở Hanoi, cử tri toàn là hạng người có tri thức, có công tâm... nên nghe lâu, tôi cũng tưởng tôi có tri-thức, có công tâm... Người ta đây là những tay đi cõ động hộ hai ông ra tranh cử: ông

Phạm-huy-Lục và ông Hà-văn-Bình.

Nhưng, khó nghĩ thay, người cõ động cho ông Lục bảo sẽ mình rằng, nếu bầu cho ông Lục, mình mới là người có tri thức, có công tâm — còn người đi cõ động cho ông Bình lại nói rằng có công tâm, có tri thức là những người bầu cho ông Bình. Mình đương phân vân nghĩ ngợi thì một người bạn chạy lại vỗ vai, vừa cười vừa nói:

— Bầu cho ông Bình nhé?

— Sao vậy?

— Ông Lục ra đã lâu mà chẳng làm được trò trống gì. Thì ta thử bầu cho ông Bình xem ra sao!

Ông bạn cười nhạt đề lấy lòng mình rồi tiếp:

— Vậy anh bầu cho Bình nhớ. Cũng như anh bầu cho tôi vậy.

Câu truyện chưa rút đã có ông bạn khác xăm xăm đến kéo tay mình ra một số, khuyên, van:

— Anh bầu cho Lục nhớ, tôi nhờ anh lá phiếu đấy, thế nào anh cũng giúp tôi.

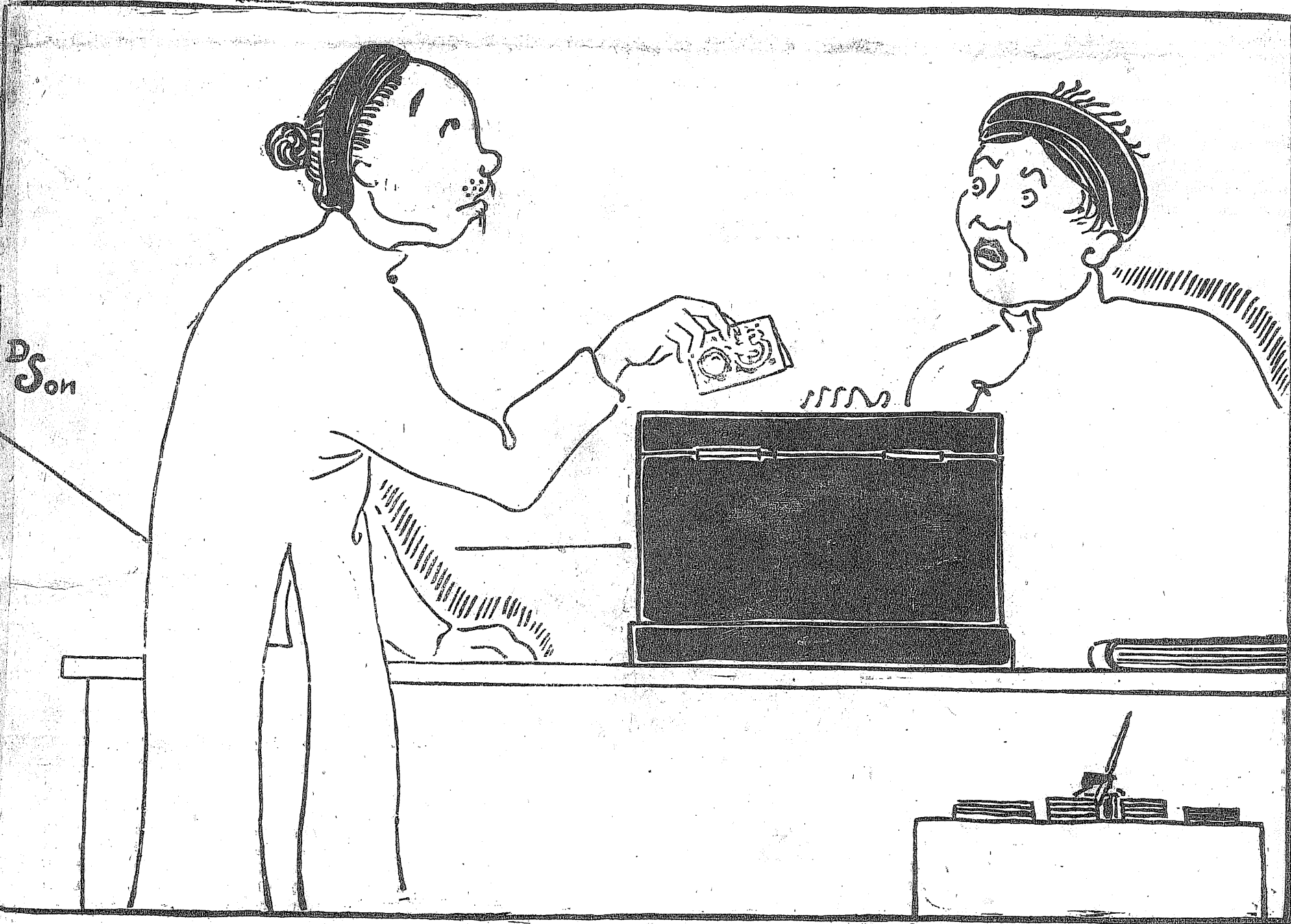
(Xem tiếp trang 2)



— Lục? Bình? Lục Bình? lục đục bên tai.

Ở NHÀ QUÊ

CHÚ KHỜ ĐI BẦU



— Ô! Sao ông này lại bỏ giấy bạc vào hòm phiếu?

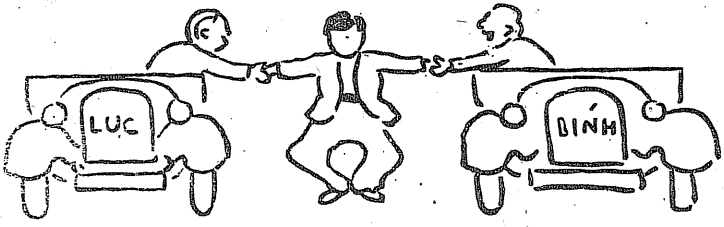
CHÚ KHỜ — Tôi cũng chẳng hiểu! Tôi thấy lúc này họ dúm vào tay tôi và họ bảo bỏ cho họ.

HAI NGÀY CỦA MỘT CỬ - TRI

(Tiếp theo trang nhất)

Thế mới rầy. Giúp ông nào cũng tội cả. Vì theo ông nào cũng có lẽ phải hết. Mà theo cả hai ông, thì hai ra ông ứng cử đều không có gì là phải cả.

Ô hay! hai ông ra ứng cử, . . .
. . . , mà bắt mình phải trọn



Thân này vì sẽ làm hai được!

lấy một ông à? Thế thì ước cho mình quá. Nhưng nghĩ kỹ lại, hai ông lại là người tốt hết.

Vậy biết bầu cho ông nào? Ông nào cũng vì mình mà ra cả, mình há lại làm lơ? Nhưng thật họ có vì mình không? Vì mình—một người họ không biết, không hay—mà họ chịu khó phải người đi cò động, in giấy truyền đơn, mất bạc trăm bạc nghìn? Chỉ có người điên thì mới có cái hành động ấy. Mà hai ông Bình, Lục lại không phải là người điên.

Ngày chủ nhật

Qua một đêm, sự cạnh-tranh của hai phái lại càng kịch liệt. Sáng bảnh mắt, ngoài cửa đã thấy còi ô-tô rúc. Ô-tô của hai ông ra ứng cử để đưa đi bỏ phiếu. Hai ông ân cần quá, âu yếm quá, cần trọng quá! Mà nào mình có phải là ân-nhân của các ông.

Ra đến cửa đã thấy hai ông bạn đứng đón. Ông này mời lên xe, ông kia cũng mời lên xe, biết lên xe nào? Chả nhẽ lại phân thân ra làm hai mảnh để mỗi mảnh theo mỗi ông. đành phải lui vào nhà, đóng cửa lại đi ngủ. Cụt hứng, hai ông bạn đều lên xe, phóng mỗi người một ngã... đi tìm cố-nhân khác.

9 giờ sáng, ở phòng bảo-cử phố hàng Cót, cử tri đến chen nhau chật ních. Ngoài đường, còi ô-tô không ngớt tiếng.

— Thế nào, anh bỏ phiếu chưa?
— Bỏ rồi.

— Sao anh bảo anh không bỏ cho ai cả?

— Tôi cũng định thế, nhưng biết làm thế nào? Tôi đương ngủ, họ đi ô-tô đến, họ lay dậy, họ lôi kéo đến đây, móc túi lấy tờ giấy đỏ của mình ra, móc túi họ lấy mẫu phiếu trắng đã in tên sẵn, dúi vào tay mình, rồi thân hành đưa mình đến bên cái hòm đựng phiếu để nhìn mình bỏ phiếu vào... Tôi bây giờ còn ngại ngủ không còn đủ can-đảm chống lại với họ nữa, mặc cho họ muốn soay mình ra sao thì soay.

Nghe ông nói, mình ái ngại hộ; nhìn ra chung quanh, lòng ái ngại

nặng thêm. Này một, này hai, ba, bốn. . . ông nữa, họ đương lôi, đương kéo như cụ lý Toét lúc lên xe ô-tô hàng.

Cứ mỗi lần một ông đi đến gần hòm phiếu là một ông quần trùng áo giải đứng gần đấy, nháy mắt một cái. Mới đầu, tôi cứ tưởng ông ta có tật, song thấy ông nháy đều quá,

mới nghĩ ra rằng ông nháy khen mấy người đồng đảng đã làm hết nghĩa vụ....

Thấy mình ngỡ ngác nhìn các ông, một ông bạn—sao mình lăm bạn thế? chết nổi—sấn đến gần, bắt tay chào hỏi vồn-vã:

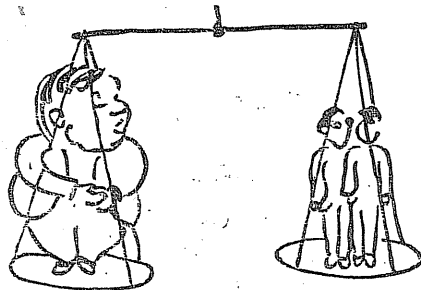
— Anh bầu chưa?

— Chưa.

— Vậy thì ra đây, tôi bảo nhỏ câu này, quan trọng lắm.

Mà quan trọng thật: ông ta dúi cho mình cái phiếu in tên sẵn, móc túi mình lấy tờ giấy đỏ của mình ra, rồi rục mình đi bỏ. Chối thì sợ bề mặt ông ta, đành phải cầm lấy lá phiếu cho ông hài lòng. . . . May sao, một ông bạn về phái bên địch đi qua, trông thấy mình, cũng sấn đến, cũng dúi cho mình lá phiếu.. Hai ông nguyệt nhau, mình thoát nạn.

10 giờ. — Sợ ở đây lâu. . . . nên đành phải lảng ra ngoài tìm không-khí trong trời hơn, để thở hơn. Nhân vui chân, đi qua sở Đốc lý, và xuống trường con gái Lò-đúc xem cử-tri đi làm nghĩa vụ.



Ông Ninh 2 ông Giám và Định
Cân nặng: 80 cân = 40 cân + 40 cân
Phiếu bầu: 238 ph. = 125 ph. + 129 ph.

Đến sở Đốc lý thấy lơ thơ mấy ông cử-tri đứng hóng mát gió hồ Gươm, thông dong như sắp đi dự tiệc. Trong phòng bỏ phiếu, cùng một bầu không-khí mát mẻ như ở ngoài: những tờ phiếu in tên sẵn bày la liệt trên bàn như ngủ một giấc êm đềm từ hôm qua đến giờ. Vừa cầm lấy một lá xem, một ông ăn vận tây đã lại gần, tự giới thiệu:

— Tôi là ông Hùng. Tôi mới ở Văn-nam về nên chưa mấy ai biết.

Tiếng ông thổ thổ như tiếng chim khuyen trên cành nhãn. Bụng bảo dạ: ông không biết ai mà cũng ra ứng cử thì có lẽ chỉ mình ông bầu cho ông.

Ở trường Lò-đúc, quang cảnh cũng vắng vẻ như ở sở Đốc lý. Cử tri lẻ tẻ từng tốp đứng nói chuyện dưới bóng cây, như lũ học trò để bảo đợi giờ vào làm việc. Ông Vũ công Định đeo đôi kính đen làm cho vẻ mặt lạnh lùng bí mật của ông lại thêm lạnh lùng bí mật. Ông Hoàng minh Giám vẽ mặt ngây thơ đương nhìn con chim sâu bay trong lá, còn ông Phạm hữu Ninh đương bệ vệ sẽ nệ bên cạnh công. Thoảng thấy ba ông đối thủ, mình bỗng nảy ra ý tưởng so sánh.

— Ừ, nếu lấy trọng lượng mà nói, thì cả ông Giám lẫn ông Định hợp lại đem cân chưa chắc đã nặng bằng ông Ninh. Vậy thì ông Ninh phải được nhiều phiếu bằng hai ông kia hợp lại mới phải.

2 giờ trưa. — Sáng đã không làm được bốn phần một cử tri thì chiều cũng cố mà làm vậy.

Sở bầu cử hàng Cót vẫn đông như hội. Nhưng buổi sáng, cử tri tha hồ tự do vào phòng bầu cử, bây giờ muốn len vào còn phải đợi đến lượt mình mới được vào. Một chú đội xếp ngồi ngay ngưỡng cửa phòng, dơ tay ra cản cử-tri: Hễ có người ra mới có người vào.

2 giờ rưỡi. — Vào trong phòng bầu cử rồi mà vẫn không thoát cái nạn «bạn». Mình vừa đến trước bàn bày phiếu in tên người ứng cử, đã có một ông bạn đứng sau lưng. Mình cầm phiếu in tên ông Lục, liếc nhìn ông bạn đã thấy môi ông nở một nụ cười... Đến lúc mình lấy bút chì xóa tên ông Lục đi, thì cái nụ cười liền biến mất. Ông bước lại gần thì thầm:

— Xóa đi làm gì, anh?

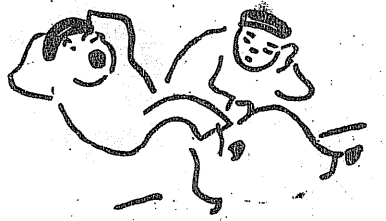
Một ông bạn khác về phái ông Bình:

— Phải lắm! xóa đi.

Hai ông lườm nhau làm mình nghĩ đến mấy câu lý thú đề trên vải trắng ở trước cửa: «Cấm không được cãi nhau om sòm». Ông nào đề câu này hẳn cũng đã nghĩ chu đáo lắm, vì ông viết như có ý bảo thăm các bạn của các ông ra ứng cử «cứ việc mà cãi nhau... khe khẽ».

Bạn của ông Bình hơn hờ và bạn của ông Lục đương ủ rũ, thì tôi vội nghĩ ngay ra kế làm hài lòng cả hai bên. Tôi đề lên lá phiếu tên Tú Mỡ.

Chung hứng, hai ông lảng xa. Mà mình đối với các ông từ lúc đó thành ra... vô giá trị. Hai ông quên hẳn mình là người bạn âu yếm, đáng quý, đáng trọng. Đáng mừng.



Hai ông tập sự

Đề xong lá phiếu, cò chen vào bỏ phiếu. Người chậ như nệm, ông cử-tri nào cũng có vẻ mặt hăng hái, vui mừng như người được của. Một lúc lâu, họ đùn mình đến tận gần bàn, mình đã tưởng đến lượt mình được bỏ phiếu... ấy cũng vì mình tưởng ở chỗ này cử tri đều bình đẳng cả, ai đến trước bỏ trước, ai đến sau bỏ sau... Không nên tưởng, ở chỗ này cũng như ở chỗ khác, có quen, có cánh thì có hơn. Một ông mặt nặng nề, ngồi cạnh bàn, hình như về phái ông Lục, cứ tự nhiên thu hàng tập lá phiếu của cử tri về phái ông đưa cho người thư ký cất... làm như mình là mây khói, là hư không... chứ không phải là người nữa. Nhưng ông ấy... đã chắc là người chưa?

Đứng sau ông này, vẫn có một ông khác đứng nháy: ông ta nháy lia-lịa từ sáng đến giờ, tôi lo cho ông la không khéo thành tật... thì hỏng mất con mắt đấy.

3 giờ rưỡi. — Hết! Hết người bỏ phiếu. Mình bàng khuâng trở không còn lấy ai là bạn thân vốn vấp, âu yếm nữa. Thà trước đừng có ai âu yếm cho xong. Bây giờ, chót đã nếm mùi rồi, không có nữa như buồn bã, nhớ nhung, cơ hồ ứa hai hàng lụy.

TÚ-LY



Châm ngôn: Khóc như một cử-tri khi đã bỏ phiếu rồi.

NỬA CHỪNG XUÂN

(ĐÔI CỎ MAI)
của Khải - Hưng
(Tự lực văn đoàn)

Dày 298 trang, giá nhất định: 0\$75
(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

Xin gửi ngân phiếu 0\$95 (tiền sách 0\$75, tiền cước 0\$20) về M. Nguyễn-tường - Tam 1 - Carnot Hanoi.

Các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10% vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20%. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, fật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-đức. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá-độ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ ĐƯỢC - PHÒNG

38, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) Hanoi - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Hải-phong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thăng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

ÔNG LỤC, ÔNG BÌNH

Không bao giờ người ta đến bỏ phiếu đông như ngày chủ nhật vừa qua. Hơn một nghìn cử tri — từ sáng đến chiều — đã chịu khó chen chúc nhau trong gian phòng chật hẹp để làm phận sự một người công dân annam.

Thực ra người ta đã chịu xuất hết công lực để làm cho cái công việc bỏ phiếu ấy của cử tri được nhẹ nhàng, thú vị hết sức. Từ nhà đến chỗ bầu là cái quãng đường mà cử tri thường vẫn lẻo đẻo đi bộ, ngày ấy, các ông được xe hơi đón rước một cách vẻ vang. Bước chân xuống cửa trường hàng Cót, các ông được cái bàn-hành người ta vồn vã, được bắt tay một cách chặt chẽ những người mà khi khác, các ông có van người ta để ý đến một tí cũng không được.

Những cử tri khu thứ nhất toàn là những người đứng đắn cả, không hề có đề lộ chút ý tứ gì khác trên mặt điềm nhiên. Một cái đưa mắt, một cái mỉm cười, thế là đủ. Người ta có cái cảm-tưởng rằng cuộc cạnh-tranh giữa hai nhà ứng cử đã kết liễu, và đã có một sự kết quả định từ trước. Cuộc đầu phiếu hôm nay chỉ để công nhận sự kết quả ấy.

Trong phòng bỏ phiếu, người chen nhau thích cánh. Chỉ thấy bộ «tham mưu» của ông Lục hoạt động rữ, len chỗ này, luồn chỗ nọ, thì thăm to nhỏ. Ông Đỗ-Thận rữ tay áo đứng lặng yên ở một góc tường. Ông Trần-văn-Lai luôn luôn nhấp nháy đôi mắt một cách có ý tứ.

Còn ông thầy tướng Vĩnh một lần bỏ lên bục bỏ phiếu, một lần vô tình giơ ra lá phiếu đề tên ông Lục, rồi ông cố ý nhún vai, giấu lá phiếu, nói:

-- Ấy chết! Bí mật...

Sự bí mật ấy mà ai cũng biết ấy là sau ông Lục bao giờ cũng vẫn có ông Vĩnh, và trước mặt ông Vĩnh bao giờ cũng có ông Lục.

Người ta có thể nhận được rằng những cử tri còn trẻ tuổi đều bỏ phiếu cho ông Bình. Tuổi trẻ lại có cảm tình với tuổi trẻ, cùng một lòng nhiệt thành, hăng hái. Cái cảm tình tự-nhiên ấy sắp đặt chung quanh ông Bình một vòng người trẻ tuổi, những người trước kia cùng học một lớp hay một trường.

Bên ông Lục khác hẳn. Những người đứng tuổi vẫn hiền nhau lắm. Không cần phải tỏ sự hiền riêng ấy một cách rõ rệt. Tất cả những ai ai đó đều có những đức tính chung: yêu mến sự trật tự, chín chắn, không thích những sự thay đổi đột ngột, mạnh mẽ.

Trong cuộc bầu cử này, có thể gọi là sự cạnh-tranh của lòng hăng hái,

sôi nổi với cái tính chín chắn của những người đứng tuổi. Nhưng trên cán cân, ai biết được người ta đã đem những cái khoái trá gì để làm lệch sự thăng bằng.

Từ khoảng ba giờ chiều trở đi, cuộc cạnh-tranh có thể cho là đã kết liễu, đã định bên thắng, bên bại. Người ta thấy ông Lục tươi tỉnh hơn lên, vui vẻ — còn ông Bình, vẻ mặt đang hoạt động, dần dần cau lại, ra chiều lo nghĩ.

Những lá phiếu màu vàng nhạt cứ theo nhau chui vào hòm phiếu. Thỉnh thoảng mới có lá phiếu trắng của ông Bình.



Ông Hà-văn-Bình
dưới mắt Bán than

Mỗi người đến bỏ phiếu, đều kín đáo mở phiếu cho ông Lục xem: một cái gật đầu khẽ, một cái bắt tay, là lá phiếu vàng lại bay đến tay ông Lagisquet rồi vào hòm.

Những lá phiếu vàng càng vào nhiều bao nhiêu, sự thắng bại càng rõ rệt bao nhiêu thì lòng cảm tình với ông Bình càng tăng lên bấy nhiêu: lúc bấy giờ ta thấy những bạn trẻ tuổi thở dài, thất vọng, buồn rầu. Ai ai đều nhìn ông Bình một cách thương mến, như muốn an ủi, như muốn đem các cảm tình ấy làm cho sự thất bại khỏi lạnh lẽo.

6 giờ chiều — Một tiếng cười ròn rã của ông Lục kết liễu sự cạnh-tranh. Thế là hết.

Kết quả cuộc bầu phiếu. — 2027 cử tri — 1154 người bỏ phiếu. Ông Lục: 653 phiếu — Ông Bình: 476.

Phóng-viên.

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua bán kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. trường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Tri-sự
no 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél 874

GIÁ BÁO

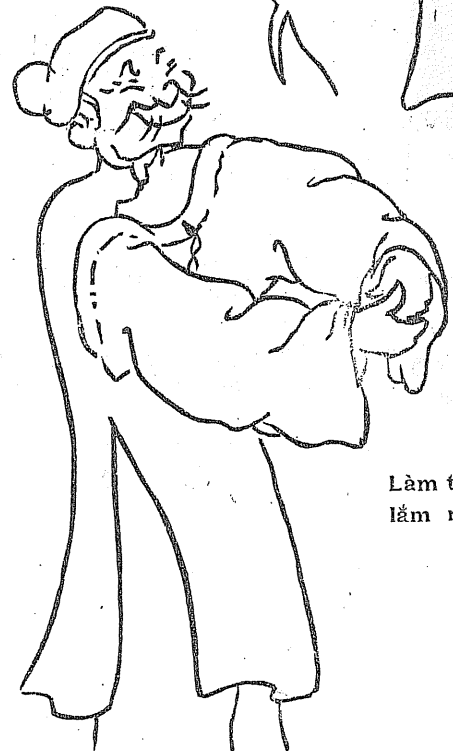
Trong nước. Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa
Một năm .. 3p.00 6p.50
Sáu tháng... 1p.60 3p.50

số 56

Mai phải đi tế mẹ vợ, mà mượn mãi không được cái áo thụng...

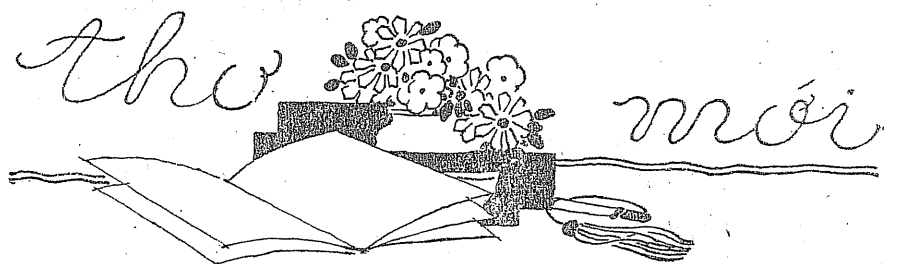


A phải rồi, ta lấy cái quần..



Làm thế này là được lắm rồi.

HOAN



THỨC GIÁC

NGÀY XUÂN

Gió mây đuổi giấc mơ-màng,
Tỉnh ra thấy ánh trắng vàng bên chân.
Trước cửa sổ, ngoài sân những bóng
Cành lá đen lay động vật vờ...
Một cơn gió vội vàng qua,
Sau hiên sào-sạc mấy tờ chuối xanh,
Lá bay chạm bức màn vắng vẻ,
Muỗi bên màn se sẽ than thân.
Sâu thêm rử-rỉ âm-thầm
Nổi muôn đêm, một tiếng ân hận dài.
Để chán cỗ siết mai bóng tối,
Bờ lau xa quốc gọi buồn theo,
Trời khuya rặng rờ điu hiu,
Bỗng nghe lọt tiếng sáo diều trong trăng.

Đào mới nở rải hương thơm mát
Khắp vườn hoa lộng lẫy màu hồng.
Phất-phơ làn khói giữa trời đông,
Trúc cao thỉnh-thoảng du-duơng hát.

Kìa, em hỡi! gió xuân dào-dạt
Đưa cánh hoa tàn mạn trong không.
Xa xa, trên cát trắng như bông,
Lờ mờ lan chút sương vàng nhạt.

Nhưng, hoa tươi mấy lúc tả-toi,
Bó ngày xuân mấy lúc rã-rời.
Vậy thì, hòa nhịp cùng tiếng trúc,
Em ơi! em khá bồng trầm ca,
Cũng như là đôi trái tim ta
Ái-tình ca cùng hòa một khúc.

THẾ-LỮ

Phạm-Huy-Thông

BÁO « SAIGON » RA 8 TRƯỞNG MỖI NGÀY

Nhơn lễ kỷ-niệm châu niên báo Saigon ra một số đặc-biệt nhằm ngày 3 Mai, rồi bắt đầu ra 8 trương luôn.

Mỗi ngày có: trương phụ-nữ, văn-chương, Cao-miên, khảo-cứu, phê-bình, chuyện vui, chuyện lạ.

Có nhiều hình vẽ khôi hài và in bằng chữ mới.

T. B. Cũng nhơn có ngày kỷ-niệm châu niên báo Saigon có mở cuộc thi chuyện vui và hình vẽ diều, vậy vì nào muốn rõ thể-lệ, xin nhớ đón xem Saigon số tới.

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ-SINH VÀ DƯỞNG-BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN-LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU-CHƯƠNG

30 Rue Bourret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trăm mới, Hanoi

Nhà thương nhận người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mới sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

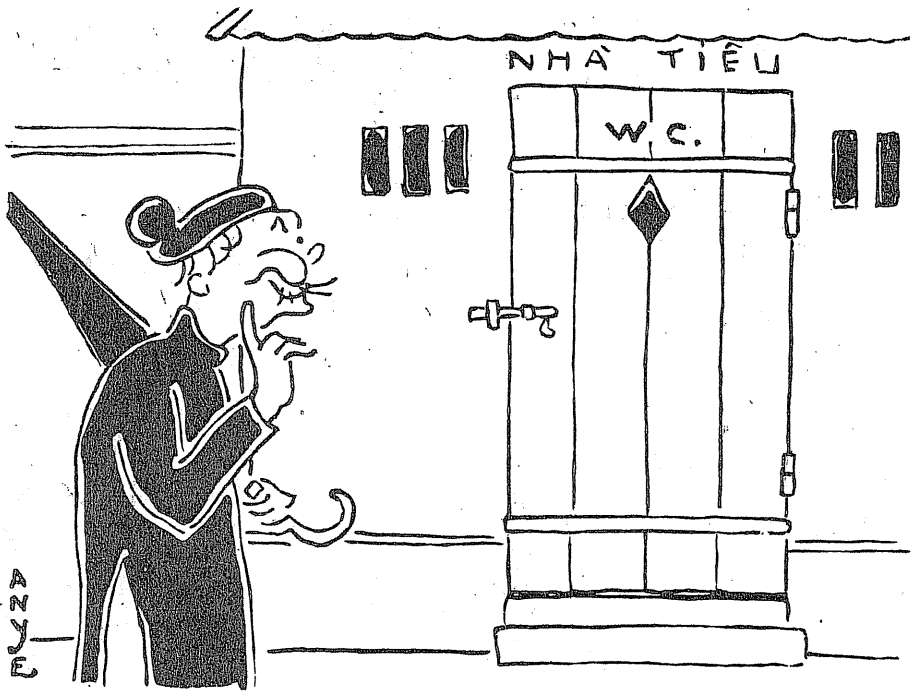
Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện.

Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận.

Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle),

nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương.

Bác sỹ Phạm Hữu-Chương sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây



— Quái! sao họ ngốc thế? Làm cửa lại cho then ra ngoài, trộm nó vào nó khoảng cho một mẻ thì còn gì!

NU'Ó'C CÒ' LÝ TOÉT

Một hôm nhân nhả,
Phó Đứng đến chơi,
Lý Toét vui cười
Chạy ra đón rước.
Trước còn uống nước,
Sau Phó gạ cò.
Lý Toét gà mờ
Đánh chưa sạch càn,
Thua liền hai ván.
Đến ván thứ ba,
Óc đã ba hoa,
Cắm đầu ngồi nghĩ.
Cờ gặp nước bí,
Đỏ mặt phờ rầu,
Búi tóc trên đầu
Gãi vung gãi vãi.
Mồm lẩm bẩm: Khỉ!
«Mình tính nước nhâm.
Rồi cù cùi găm,
Đầu bù nghĩ mãi.
Tính đi tính lại,
Nước ngược nước xuôi,
Óc rối toi bời,
Hai tai đổ tía.
Phó Đứng thấy thế
Lại chọc tức thêm:
— Cù đi mau lên!
«Tôi đã thấy dói.
«Trời lại sắp tối.
Lý Toét lẩm bẩm:
— Tối, hóa đánh nhâm,
«Nhưng chưa chịu thoái,

«Nếu bác có giỏi,
«Vác bàn ra sân,
«Sáng, ta nghĩ dần,
«Liệu soay mấy nước.
Phó Đứng nói tức:
— Thua trước đi thôi,
«Cụ quá bĩ rồi,
«Nước này thành gở.
Lý Toét nói: Dở,
«Đã nước gì chưa
«Mà bác bảo thua!
— Xin đừng nói khoác,
«Nghĩ cho óc nát,
«Chẳng nước gì hay,
«Chỉ bằng hàng ngay.
«Thôi về đánh chén!
Cùng giả tặc biên,
Lý Toét đâm khùng,
Tiết lộn với lòng,
Giở bài phá bình,
Bèn giơ thẳng cánh:
— Này! bàn ra sân!
Phó Đứng nhanh chân,
Vội vàng chuẩn mất.
Về nhà còn uất,
Nét mặt hầm hầm,
Lầm bầm, lầm bầm:
«Ván cò suýt được,
«Nó đi một bước
«Mình hóa thua ngay.
«Đánh ketch từ nay
«Nước cò lý Toét!

Phong-Châu

BỨC THƯ NGỎ CÙNG ÔNG THANH-LAM «TỰ SUNG LÀ SINH VIÊN CAO-ĐẲNG» VỀ Y-PHỤC PHỤ-NỮ

Mỹ thuật là một vấn đề rất khó khăn từ xưa đến nay, trong các báo cùng tạp chí Việt-Nam ít người bàn tới, song tôi trộm mỹ thuật rất có nhiều ảnh hưởng mật thiết với nền văn minh và kinh tế trong một nước, nên tôi chẳng quản tài sức, sức mọn, mang những điều học được đem phổ bầy cùng độc giả.

Tôi cũng biết bước đầu là bước khó (vạn sự khởi đầu nan) và không khỏi có điều khuyết điểm, nên tôi vẫn hằng đề tâm nghe ngóng những dư luận «chánh đáng» của chư độc giả, mong được biết những điều khuyết điểm để sửa đổi. Nhưng tôi rất lấy làm vui lòng vì từ khi tôi bắt đầu bàn về vấn đề y phục phụ nữ tới nay, dư luận các báo (ông Nguyễn Tiến-Lãng trong «La Vie Indochinoise», nhà mỹ thuật Tô-Vân trong «Annam Nouveau», cô Hương-An trong «La Patrie annamite», v. v.) và các bạn mỹ thuật như ông Lê-Phổ, Tô Ngọc-Vân, Trần-quang-Trần, Trần-bình-Lộc và rất nhiều bạn mỹ thuật khác nữa, kẻ không xiết được, đều tỏ ý rất hoan nghênh và tán thành công việc của tôi.

Đột nhiên, nay tôi thấy trong «Loa» có bài của ông Thanh-Lâm công kích. Không những tôi không «nể hà» mà tôi lại rất lấy làm vui lòng đề ý xem cẩn thận, ước mong sẽ được ông mách cho một vài điều khuyết điểm mà các bạn trong làng báo và mỹ thuật có thể đã vì tình bằng hữu hay lượng khoan hồng không nề vạch ra.

Ái ngờ... ai ngờ khi đọc hết bài của ông, tôi rất lấy làm buồn và tiếc công đã «chốt đọc phải» những lời bình phẩm viên vông và vô nghĩa lý. Không những ông đã công kích tôi một cách sai lạc, mờ ám bằng những giọng văn bất nhã mà ông lại còn hiểu sai ý bài của tôi, nghĩa của các chữ và các dấu nhất là dấu liên điểm (...).

Từ thưở nhỏ tới giờ, ông mới viết được một bài công kích về những ý tưởng mâu thuẫn trong các bài của tôi, mà than ôi! ông có biết đâu rằng chính trong bài của ông mới độ vài cột ngắn đã nhận nhận biết bao nhiêu những ý tưởng trái ngược nhau, những tình tình..., (tôi không tiện nói...) nhỏ nhen và thêm cái dốt «lời đuôi» về khoa mỹ thuật nữa.

Vậy muốn khỏi mất thì giờ cái cọ vô ích, tôi xin ông làm ơn cho biết quý tính «đại danh» ban và niên học của ông trong trường Cao-đẳng. Rồi đây tôi xem nếu ông là người có thể hiểu được lẽ phải, trái và nhất là tinh thần mỹ thuật thì bấy giờ tôi sẽ cùng ông nói truyện, vì tôi xem chừng cái trình độ trí thức của ông chưa có thể hiểu được những lời tôi nói như các độc giả khác. Vì bằng ông thiếu can đảm không dám xưng rõ thực tên họ cùng ban và niên học thì những lời dèm pha, ghen ghét của ông, tôi sẽ coi bằng thừa và không bao giờ tôi hạ bút trả lời ông nữa. (Tôi muốn rõ tên ông vì ông tự xưng là học trò Cao-đẳng).

Hiện nay công việc tôi rất nhiều và các độc giả xa gần đang nóng lòng mong đợi chờ xem những mẫu áo, mẫu quần và cả

mẫu «loa» hơn là những bài tôi viết, cái những ý tưởng sai lạc và vạch cái dốt của ông.

NGUYỄN-CÁT-TƯỜNG

Tốt nghiệp ở trường Cao-đẳng
Mỹ-thuật Đông-ương tại Hanoi.

Haiphong, 25 tháng 4, 1934

Thưa quý báo,

Theo thiên ý tôi thì mấy kiểu áo mới của phụ-nữ mà họa-sĩ Nguyễn-cát-Tường sáng nghĩ ra không có chỗ nào đáng chỉ trích hết. Nó chẳng những giữ được vẻ yêu điệu thướt tha của người con gái mà lại còn đẹp thêm lên bội phần (có nom thấy mặc mới biết được).

Cứ như lời ông Thanh-Lâm hay Thanh-Lâm nào ở Loa thì là ông Tường đem kiểu áo ấy lờ chúng tôi. Không đầu, chúng tôi thấy mới thấy đẹp thì chúng tôi theo, ai mà lờ nổi chúng tôi cho được, thưa ông?.. Và lại bây giờ phụ-nữ đã tiến thì về phương diện bộ y phục cũng nên đổi đi đôi chút cho hợp thời là hơn. Còn ông bảo áo đó đắt lên gấp ba, gấp bốn lần áo thường. Đầu có sự lạ như vậy. Hiện giờ may đắt lên gấp hai là cùng, nhưng rồi sẽ hạ giá như áo thường. Nhưng chúng tôi may bằng the lụa nội hóa rất bền thì nó cũng không hại mấy nổi, ông ạ. Như các ông thì sao, đương dùng nam phục lại đổi đi mặc âu trang, may mỗi bộ quần áo tốn hết mấy chục bạc mà chẳng thấy ai bài xích chỉ cả. Nay ông Tường mới nghĩ hộ chúng tôi vài mẫu áo khác, ông đã công kích ngay. Sao ông ích kỷ thế?

cô N. T. N. Haiphong

HỘP THU'

Ô. Qu-huy-Phan Phú-thọ. — Ngân-phiếu 1p60 bản báo nhận rồi.

Ô. B. Đ. T. Quang-nạp, Chợ-chu — V. H. T. S. xuất bản nữa hay không thì không biết. Còn cái ngân-phiếu, ngài hỏi ở nhà bưu-diễn xem người ta đã lĩnh tiền chưa. Nếu chưa thì làm giấy khiếu ở nhà bưu điện, còn nếu lãnh rồi thì ngài cứ liệu định theo ý muốn của ngài.

Cô D Loan Khâm-thiên. Đã nhận được thư cô về việc đăng ảnh có thể kiện được nhưng kiện hay không là tùy cô.

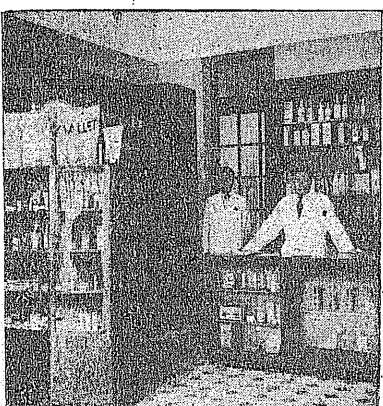
Ô. Ng-mạnh-T. Phủ-diễn. — Ngân-phiếu 2p00 vừa nhận được. Hạn báo mua từ 16-9-33, đã trả 1p00 rồi. Vậy đến 15-9-34 hết.

Ô. Đào-v Giáp. Chapa — Ngân-phiếu 2p00 nhận rồi. Sẽ gửi nay mai.

Ô. T. C. P. V. D. và Ô. Bình-Đăng. — Xin theo lệ chung. Không thấy đăng là không đăng được.

Cùng độc giả — Muốn mua một cuốn Hồn Bướm Mơ Tiên in lần thứ nhất. Rọc xem rồi cũng được nhưng cốt nhất là còn giữ được mới — Trả tiền gấp đôi — xin đem lại nhà báo — Sẽ mua của người nào đem đến trước nhất.

Ô. N. V. Sơn. — Không có thể lệ gì cả.
Cô L. K. An. — Không đăng được.



THUỐC TỐT, GỬI MAU

Là hai biệt - tính

của hiệu thuốc Tây lớn 13 Hàng Gai Hanoi

của hai ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, tốt-nghiep ở trường Đại-học
Báo - chế ở Paris

Mong Quý khách xa - gần chiếu cố.

Có bán cả Vin tonique Alexandra: 1\$ 95, và Sudoline: (Phân rôm) 0\$ 40

NGƯỜI CAO ĐẸN THẠP VÀ VIỆC

LÊTA XUỐNG HAIPHONG

Đặc phái viên

Tôi vừa bước vào tòa báo, ông chủ bút đã bảo:

— Ông đi Hải-phòng ngay chuyến xe trưa hôm nay. Dưới ấy có việc bầu cử.

— Tôi không thích viết phóng sự tuyên cử.

— Thế sao phóng sự thể thao ông đòi viết?

— Vì tôi được xem đá bóng. Như thế vui hơn nhiều.

— Không, ông phải đi. Đây tiền xe, đây tiền ăn. Ông sẽ đi chuyến xe 12 giờ.

Lúc đó mười rưỡi.

Tôi chỉ kịp nhét quyển sổ nhỏ vào túi, xem lại cái bút chì ông chủ bút đã dục:

— Thôi, ông liệu đi ngay đi. Ông có bao nhiêu mắt, bao nhiêu tai phải mở ra cho hết đề mà xem, mà nghe đó.

— Mắt với tai, mỗi thứ tôi chỉ có hai thôi.

— Thì mở cả ra.

Rồi ông quay lại bảo Bách.Linh:

— Cả ông Linh cũng đi để giúp ông Lê-Ta nữa, tiền của ông đây.

Linh rút bút, đứng dậy:

— Ông nghĩ phải lắm. Rồi cầm tiền, lấy mũ cùng ra với tôi.

Ra ngoài, Linh cười, soa hai tay vào nhau, nói:

— Cuộc tuyên cử Hải-phòng thì có quái gì? Chúng mình xuống được chơi chán.

Trên ô tô Car

Tôi bỏ tiền ra gọi người phát vé:

— Cho tôi lấy hai cái vé hạng nhất...

Linh hích tôi một cái, quát:

— Hạng bét, hạng nhất lấy làm quái gì?

— Nhưng nhà báo đi tàu phải lấy hạng nhất.

— Dễ thường không được ngồi hạng bét sao? Chúng mình chỉ hơn các ông nghị viên được cái thể. Các ông nghị giả được linh tiền lấy vé lấy thì họ cũng làm như mình.

Xe gần chạy, một ông mặc ta, mang một cái cặp lớn bước lên ngồi cạnh Linh. Chúng tôi bấm nhau. Tôi nói nhỏ:

— Chắc là một ông đi ứng cử.

— Để tôi phỏng vấn xem.

Cuộc phỏng vấn thứ nhất

Linh ghé hỏi: — Ông đi Hải-phòng?

— Thưa ngài vâng.

— Ngài đi ứng cử nghị viên?

— Tôi không đi ứng cử nghị viên. Tôi là người buôn bán. Đảng nào cũng thế.

— Tôi muốn hỏi ý kiến ngài đối với các ông nghị.

— Tôi thú thực, tôi không muốn làm nghị viên vì không chóng giàu bằng làm lái trâu như tôi. Tôi đi buôn trâu, mỗi tháng còn đẻ ra được vài trăm,



Lêta đi phỏng vấn

— mình có xu là ai cũng phải trọng tuốt... Rồi ông ta kể cho chúng tôi nghe những câu truyện lý thú về sự buôn trâu. Ông ta nói rất có duyên, nên chúng tôi nghe mãi không chán. Ông ta lại nói, nếu có một ngày tốt kia ông ngửa muốn làm quan nghị, thì ông ta cũng chẳng kém gì ai. Ông ta cũng có chương trình, cũng có nhiều điều thỉnh cầu, cũng biết diễn thuyết.

Nói đến diễn thuyết là bắt đầu diễn thuyết liền. Ông ta sẽ cho dân biết ông ta có ra ứng cử cũng là vì nước vì dân, vì đồng bào, đồng chủng, chứ không vì việc buôn trâu của ông ta... Cái nguồn hùng biện cứ thế mà chảy băng ra không ngừng.

Linh ngả xuống vai ông ngủ từ lúc nào mà ông vẫn không biết.

Người ta chưa kịp làm ông nghị mà đã nói khoác giời đến thế rồi đấy.

Đến Hải-phòng

Xe tới Hải-phòng, Linh đạo-mạo bảo tôi:

— Đi hai người thì ta chia việc ra mà làm. Tôi quen nghề hơn anh nên giữ lấy việc khó nhất. Ngay bây giờ, tôi đi hỏi tên và tìm cách hỏi lấy chỗ ở của các người ứng cử. Đó là việc rất tốn công phu. Tôi hỏi được rồi thì anh chỉ có việc phỏng vấn thôi.

Tôi tin ngay.

Không ngờ việc rất tốn công phu của Linh là vào tòa Đốc-ly xin cái bản kê tên của các nhà ứng cử.

Chưa đầy mười phút, Linh đến chỗ chúng tôi hẹn nhau nói:

— Anh nghe đây này: Hải-phòng có hai khu và một «khu» môn bài. Khu nhất chỉ có Phạm văn Trung tức Trung Ký (buôn bán), khu nhì có Nguyễn hữu Bôn tức Paul Sen (vận tải) với Đỗ xuân Mai tức Mai Linh (bán sách). Khu môn bài có Đặng cao Thủy tức Ích Thành (bán vải) với Nguyễn ngọc Hiền tức Cộng Đồng (bán bánh tây). Anh noter lấy đại danh của những nhà đại học thức này, rồi đi phỏng vấn họ đi... Còn tôi, việc tôi hôm nay thế là hết.

Phỏng vấn

Linh bắt tay tôi cười một cách hóm hỉnh và thuê xe giờ đi chơi. Tôi bực dọc đi tìm nhà các ông « nghị viên », nhưng không gặp ai ở nhà hết. Về sự vắng nhà thì các ông tranh cử ở Hải-phòng thực đồng lòng nhau quá. Tôi ngáy thơ tự hỏi:

« Quái! chẳng biết các ông ấy đi đâu? Sao lại không ở nhà »

Đang lang thang ở phố đầu cầu, tôi chợt thấy mấy người chỉ trỏ cho nhau trông một ông cao-cao, đen đen, lún phún trên mép một chút râu, đang tất tả đi ra dáng... nghị viên lắm. Họ bảo với nhau rằng:

« Hắn vận động ngầm ngầm mà hăng hái lắm kia đấy. »

Tôi liền đến bên «hắn» ngả mũ chào:

— Thưa ngài.

— Phải.

— Ngài ra ứng cử?

— Phải, tôi ra ứng cử.

— Tôi có thể phỏng vấn ngài ở đây?

Phải, ông cứ phỏng vấn đi (nhưng ông ta vẫn không dừng bước).

— Ngài có người tranh cử kịch liệt không?

Tôi có người tranh cử kịch liệt.

— Mà ngài có chương trình của ngài?

— Phải, tôi có chương trình của tôi.

Tôi hỏi:

— Ngài có thể cho biết những điều chính trong chương trình của ngài được không?

Ông ta bước đảo lên và thản nhiên thưa:

— Không.

— Vì sao vậy?

— Vì tôi quên mất rồi.

Tôi cũng quên chào và quên hỏi tên ông ta, để cho ông ta đi làm những việc ông ta nhớ.

29 Avril

Sáng hôm sau, trời mưa, gió lạnh. Một ngày biểu hiệu cho quang cảnh nghị viện annam.

Thành phố thương-mại và hải-cảng lớn nhất Bắc kỳ ầu sâu vì có những người dân biểu không dốt một ly nào cả. Trước cái cổng đi vào tòa Đốc-ly có những chiếc ô tô hòm tỏ cho mọi người biết cái học thức của mấy nghị viên tương lai. Trong sân tòa Đốc-ly, từng tốp ba, bốn người đứng thì thảo với nhau. Trong thư viện thành phố lúc ấy thu dọn thành phòng bỏ phiếu; mấy ông tây và mấy ông annam ngồi sau ba hòm bỏ phiếu đang tập làm nghị viên. Mãi đến quá bảy giờ, họ mới đỡ ngáp: người cử tri thứ nhất đi vào. Rồi cứ năm, ba phút một mới lại có một người bước vào khúm núm như một tội nhân trước mặt quan tòa. Có ông đứng thập thò ngoài cửa, không biết nên tiến hay nên lui. Tiến thì có các ông tây ngồi kia, mà lui thì có nhà ứng cử. Sau cùng ông tây phải cất tiếng bao dung gọi, ông cử tri ta mới dám bạo dạn bước vào, móc túi đến 15 phút để lấy thẻ ra, bèn lên và lễ phép đưa lá phiếu rồi bèn lên lui. Ra đến ngoài, ông ta nhận tiếng cảm ơn của người chịu ơn rồi mới hoàn hồn.

Rồi ông trước làm gương cho ông sau, dàn Hải-cảng cứ thế mà bầu cho người đại biểu của mình.

(Xem tiếp trang bầy)

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

DẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thất lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng đầy bì bệch: đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ài mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách linh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

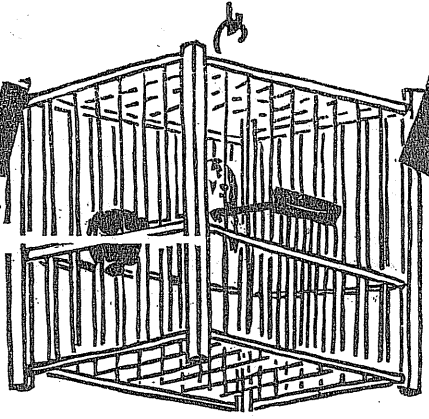
NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

THẦY THUỐC HƠN NGHÌN VĂN BẰNG

Nhà thuốc Nam-Thiên-Đường trước ở phố Hàng-Gai, nay dọn đến nhà số 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, là một nhà thuốc khảo cứu thuốc Nam, thuốc Bắc, chế thuốc rất tinh, chữa bệnh rất giỏi, xa gần ai cũng biết tiếng, như nhà thuốc khác thì chỉ một tỉnh mình ở biết đến là cùng, nhưng thuốc Nam-Thiên-Đường thì khắp hết các tỉnh trong nước và Ai-lao, Cao-mên cùng Quảng-châu-vân, vân vân, đều tin dùng thuốc và đều có đại-ly bán thuốc cả. Những người dùng thuốc khỏi bệnh có giấy cảm ơn kể đến hơn nghìn bản, tức là hơn nghìn cái bằng vậy, nếu thuốc không hay sao có được nhiều người tin dùng thuốc như thế. Những giấy cảm ơn ấy, bản hiệu sẽ đăng vào tập Được-mục để các ngài xem bản hiệu chế đủ các môn thuốc, chế ra thuốc viên, thuốc nước, thuốc cao, ai có bệnh gì đều sẵn thuốc ấy, muốn dùng thuốc chèn cũng được, ai muốn mời đến nhà thăm bệnh, đã có thầy thuốc đến ngay, ngài nào ở xa, gửi thư đến kể bệnh, cũng gửi thuốc đến ngay. Xin các Quý khách chiếu cố để chấn hưng cho nghề thuốc Nam, ngài nào cần thuốc gì xin hạ cố đến thăm bản hiệu sẽ rõ cái tài đặc biệt về nghề thuốc của bản hiệu khác người thế nào.

NAM - THIÊN - ĐƯỜNG Chứa nhân kinh cáo

TÌNH HỮU - LUYẾN



NGÀY nay ngắm con chim vành khuyên tự do nhảy nhót trên cành, tôi không khỏi bồi ngùi hối-hận. Là vì tôi lại nhớ tới một sự thể-thảm đã xảy ra.

Hôm ấy, một buổi sáng cuối thu. Trời vừa bắt đầu lạnh. Lại thêm có mưa phùn gió may, trông như cảnh tháng chạp về gần tết vậy.

Tuy, thực ra, chưa lấy gì làm rét cho lắm, song chẳng biết làm gì, tay máy tôi cũng lấy củi đốt lò sưởi ngồi nhìn lửa cháy và nghe tiếng nổ rắc-rắc của than hồng cho vui.

Sự sung sướng, — cái sung sướng êm đềm, lười biếng — như cùng thần-khí tiết ở các thớ củi ra mà theo hơi thở thấm vào trí não, tâm hồn tôi. Ngồi gác chân lên bàn giấy, tôi mỉm cười nhìn khói thuốc lá từ từ bay lên trần ... Và tôi cảm thấy lòng tôi khoan-khoái, nhẹ-nhàng.

Tôi vẫn định hút hết điếu thuốc, là đi làm việc liền, — vì tiểu thuyết của tôi đã mấy hôm rỗng không đi hơn một chữ, — nhưng gần hết điếu ấy thì lơ mơ tay tôi đã mân-mê bao thuốc, rồi như không tưởng tới, tôi đã đánh diêm hút điếu khác.

Tờ báo hôm trước, ai xem xong để mở trên bàn. Tôi uể-oải đưa tay với lấy coi. Đọc hết một trang đầu mà tôi vẫn không biết rằng trong đó có những truyện gì. Hình như tâm trí tôi đã chứa đầy những sự sung sướng không đầu, nên những tư tưởng ngoài không có lối mà lách vào được nữa.

Bỗng mắt tôi, lơ lơ đặt tôi một hàng chữ lớn: *Có bão ở vịnh Bắc-kỳ*. Thốt nhiên, tôi nhìn ra cảnh mưa phùn, gió bắc: Mấy chiếc lá vàng rơi đập vào cửa kính đóng, tiếng kêu tí tách. Và tôi tưởng tới vì đâu trong chuỗi ngày bình-tĩnh lại bỗng xảy ra một ngày mưa gió rét như kia. Há chẳng phải là trận bão rớt đó chẳng?

Rồi tôi nghĩ tới những người bị nạn khổ sở, những cảnh nhà đổ, tàu đắm, lúa mất. Cảnh nghèo đói về ra trước mắt tôi rất là rõ ràng bằng nét bút tưởng-tượng.

Bên ngoài, gió thổi vù-vù, hạt mưa phùn che mờ cửa kính. Lá vàng bay tủa những chiếc thuyền trôi giạt trên làn sóng thảm.

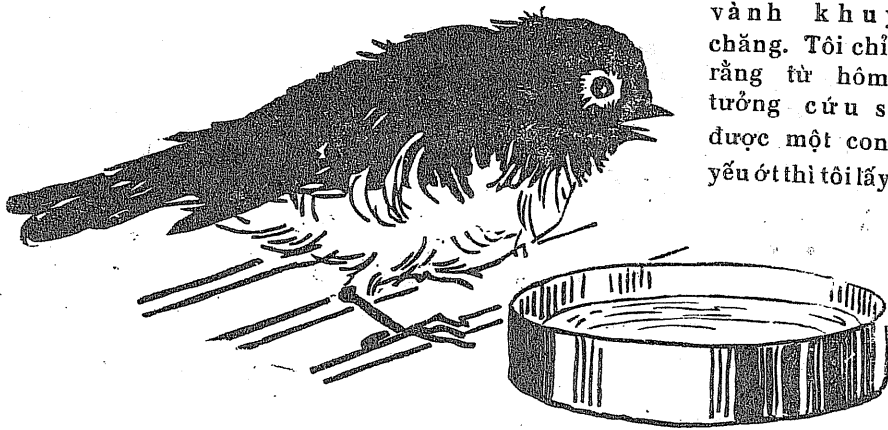
Trong lò, lửa than âm-ỉ...

Bỗng mấy tiếng « chip - chip » nhỏ dưới chân ghế, khiến tôi cúi nhìn xuống: Một con chim non ướt lướt thướt đương xù lông, run lập cập.

Trong lúc mơ mộng thương xót những kẻ bị khốn trong cơn giông tố ở chốn xa-xăm, lòng trắc ẩn của tôi tưởng-tượng con chim ra một người hoát nạn vào đây, ần-núp.

Tôi rón-rén đưa tay ra bắt, con chim chỉ chiêm-chiếp kêu mà không bay không nhảy. Có lẽ nó sợ hãi quá. Có lẽ ban nãy một cơn gió mạnh đã phá tan ổ nó, và nó đã rơi xuống đất cùng với chiếc lá rơi, cùng với cái nệm êm-ấm của mẹ nó đã làm.

Nằm trong lòng bàn tay tôi, con chim vành khuyên, — vì kẻ bị nạn là một con chim vành khuyên, — vẫn run lẩy bẩy, vẫn kêu chiêm-chiếp. Lương tâm tôi thì thầm bảo tôi rằng tiếng kêu ấy là tiếng cảm ơn của bọn vật ngày thơ.



Tôi lấy tờ báo gấp lại, dùng làm cái môi, xúc ít tro ấm trong lò, rồi tôi đặt kẻ chịu ơn của tôi nằm lên trên. Song bấy giờ được sưởi, con chim đã hoàn hồn. Nó không chịu nằm yên một chỗ, vừa kêu vừa chạy nhảy dưới gầm bàn, gầm ghế.

Vì nhà có mèo, tôi sợ con chim xinh-xắn kia gặp nạn một lần thứ hai, thì chẳng hóa ra kẻ tôi vừa muốn cứu sống, bởi kinh hãi tôi mà bị thác. Tôi liền đứng dậy sẵn nó khắp trong phòng, kỳ cho bắt được mới nghe. Tôi chỉ muốn nó được sống, được thoát nạn, dầu nó có tưởng lầm rằng tôi dữ tợn đuổi bắt nó, tôi há cần chi. Muốn thì một điều thiện với ai, ta có e gì kẻ kia không ưa, không muốn.

Tôi lấy cái lồng bàn nhỏ úp lên con chim và tôi đặt lên bàn, định bụng khi nào tạnh mưa im gió, tôi lại thả nó lên cây. Sự làm ơn của tôi thực đã chu đáo.

Vào buổi trưa, khi trời đã quang, khi ánh sáng một ngày thu tốt đẹp đã lại rực rỡ, trong trẻo, tiếng chim đua hót nhảy nhót trên cành khiến tôi tưởng tới sự giải phóng con chim vành khuyên của tôi. Nhưng, thân ôi! con vành khuyên của tôi chưa đủ lông đủ cánh, chỉ biết kêu, biết chạy mà chẳng biết bay. Lòng thịch làm phúc của tôi tưởng tới tìm mẹ nó mà

giao trả lại con. Song lương tri tôi nghĩ tới sự muốn vô lý đó ngay, khiến tôi phải tức cười.

Tôi liền mua một cái lồng nhỏ, thả con chim của tôi vào, chờ vài hôm, nửa tháng, khi nó đủ sức biết bay, tôi sẽ trả lại sự tự do cho nó. Thiết tưởng cũng chẳng muộn gì.

Ở đời, người làm ơn bao giờ cũng sung sướng hơn người chịu ơn. Đó là do lòng tự phụ của ta hay đó là một bản năng thiên-nhiên của loài người để giúp đỡ nhau trong sự bảo thủ? Tôi không biết. Mà tôi cũng không biết cái tính tự-phụ trong sự thi ân và cái tính coi như mình bị khuất-phục trong sự thụ ân có sẵn trong lòng loài chim vành khuyên chăng. Tôi chỉ biết rằng từ hôm tôi tưởng cứu sống được một con vật yếu ớt thì tôi lấy làm

vui thú lạ lùng. Còn trái lại, con chim vành khuyên là kẻ chịu ơn tôi thì ra chiều tức tối giận dữ tôi lắm. Không một lần nào khi tôi lại gần để cho nó ăn, cho nó uống, nó thêm chào tôi bằng tiếng chiêm-chiếp ngày thơ buổi đầu gặp gỡ. Nó chỉ bay nhảy huyền thuyên, đập phá then lồng để tìm lối trốn ra.

Mà tôi, thì nào tôi có vẻ dữ tợn cho cam! Tôi vẫn cố tươi cười, mồm se sẽ huyết sáo, để khiến con chim yêu quý của tôi lầm tôi là đồng loại với nó. Thật ra, tôi rất mến nó, tôi thương nó, tôi ân-cần săn-sóc đến nó. Không một sự cón-con gì mà tôi biết, mà tôi đoán sẽ làm cho nó vui lòng, là tôi không tưởng tới. Cái lồng nó ở bao giờ tôi cũng giữ cho sáng sủa, quang đãng. Trong cái nắp hộp kem tí hon, bao giờ nước uống cũng trong, cũng sạch. Trước kia, bất cứ thứ hoa quả, thứ bánh mứt gì tôi dùng làm thức tráng miệng cũng được: Tôi vẫn có tính dễ-dãi. Ngày nay thời vì con chim của tôi, tôi bảo bếp bữa cơm nào cũng phải có chuối tiêu: Tôi biết chuối tiêu là thứ quả mà loài chim vành khuyên rất ưa, rất thích. Vì thế mà con chim yêu quý của tôi bữa nào cũng được ăn một mẩu chuối mới, vừa thơm, vừa sạch.

Mà tôi, thì nào tôi có vẻ dữ tợn cho cam! Tôi vẫn cố tươi cười, mồm se sẽ huyết sáo, để khiến con chim yêu quý của tôi lầm tôi là đồng loại với nó. Thật ra, tôi rất mến nó, tôi thương nó, tôi ân-cần săn-sóc đến nó. Không một sự cón-con gì mà tôi biết, mà tôi đoán sẽ làm cho nó vui lòng, là tôi không tưởng tới. Cái lồng nó ở bao giờ tôi cũng giữ cho sáng sủa, quang đãng. Trong cái nắp hộp kem tí hon, bao giờ nước uống cũng trong, cũng sạch. Trước kia, bất cứ thứ hoa quả, thứ bánh mứt gì tôi dùng làm thức tráng miệng cũng được: Tôi vẫn có tính dễ-dãi. Ngày nay thời vì con chim của tôi, tôi bảo bếp bữa cơm nào cũng phải có chuối tiêu: Tôi biết chuối tiêu là thứ quả mà loài chim vành khuyên rất ưa, rất thích. Vì thế mà con chim yêu quý của tôi bữa nào cũng được ăn một mẩu chuối mới, vừa thơm, vừa sạch.

Một sự lạ, nghĩa là lạ cho tôi: Tôi càng ân cần săn sóc tới con chim bao nhiêu, nó càng tỏ lòng căm tức tôi bấy nhiêu. Buổi đầu, chỉ khi nào tôi ti tay bên lan-can, đứng sát lồng, tò mò ngắm nghĩa nó, thì nó mới đập, nhảy, phá phách. Một tuần sau, hễ thoáng thấy bóng tôi ở trong nhà bước ra hiên là nó đã bắt đầu lồng-lộn lên rồi. Đến nỗi về sau tôi sinh lòng sợ hãi nó, — lòng sợ hãi ở lồng thương hại mà ra. Tôi không muốn vì tôi mà kẻ chịu ơn kia bị xây chân, rụng lông, sút mỏ. Buổi sáng, bắt buộc phải ra thay nước, thay chuối cho nó, thì tôi làm các công việc ấy thật mau, rồi tôi chạy vội vào trong nhà đứng nấp sau bức rèm ren nhìn ra. Con chim đưa mắt quanh mình không thấy bóng tôi đâu, lúc bấy giờ nó mới tưởng tới ăn, tới uống.

Một tính tình trái ngược này ra trong lòng tôi: Con chim xinh đẹp càng ghét tôi thì tôi lại càng yêu nó. Nửa tháng sau, tôi tưởng chừng như hai chúng tôi không thể rời nhau ra được. Tôi nhớ tới lời hứa của tôi, tôi nghĩ tới ngày tôi sẽ giải phóng cho nó mà tôi buồn rầu, lo lắng. Tôi đã quen ngắm nghĩa nó sau bức rèm ren. Tôi đã quen đứng nghe tiếng chiêm-chiếp ngày thơ của nó, khi nó nhẹ-nhàng nhảy nhót trên cái cầu tre bắc trong lồng. Khi nó biết bay, mà, giữ lời tôi tự hứa với tôi, tôi thả nó ra thì sao khỏi có một lỗ trống trong đời tôi. Sáng nào cũng vậy, ngủ dậy, ở trên giường vừa bước xuống giếp là tôi chạy vội ra ngắm con chim của tôi trong hàng nửa giờ. Vậy khi nó đã xa cách tôi rồi, thì trong mầu đời ấy của một ngày dài đẳng-đẳng, tôi biết làm cái gì?

Một buổi sáng, mở mắt thức giấc, tôi toan chạy ra ngắm con chim, bỗng tôi nhận thấy một sự phi thường mới xảy ra. Tôi nghĩ thầm: « Mọi khi ta có đến gần nó thì nó mới phá phách, thế mà sáng hôm nay, vì đâu con chim nhu-mi của ta làm ầm-ĩ lên thế kia? » Thì ra, chỉ vì trên cây sấu, lá xanh rủ bên hiên, có hai con chim vành khuyên đương vui vẻ, tí tách chuyện cười, nên con chim của tôi muốn xô lồng ra với bạn. Mà biết đâu hai con chim kia lại không phải là cha mẹ nó?

Dẫu sao, tôi cũng tức giận, ra đuổi hai con vật ranh đến làm mất sự bình tĩnh và có lẽ sự sung-sướng của kẻ mà tôi săn lòng yêu đương săn-sóc tới.

Song, khi ngắm cảnh lá um tùm, tươi tốt rung động trong bầu không-khí trong trẻo, lênh láng ánh sáng quang-minh, tôi lại quay nhìn tới cái lồng tro tro, chật hẹp, không có một tí mỹ thuật nào, mà tôi nhốt con vành

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT - NAM

Hiệu Trường - Ký, Hạnh - Phúc, Khánh - Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG - KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐUỐNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BÒ, HÀ NỘI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-dông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

Của Bác-Sỹ Đặng-Vũ-Lạc và Y-Sỹ Lê-Toàn

48 Phố Phủ-Doãn Hanoi — Téléphone 586

Chữa bệnh bằng điện, thử vi trùng

Chữa mắt: mổ, cắt, cho đơn mua kính.

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

khuyến. Tôi là kẻ xưa nay vẫn thích cảnh đồi, cảnh núi, cảnh nước chảy mây bay, có sao nay tôi lại nhần tâm nhốt một con vật xinh xắn, nhanh nhẹn kia vào trong cái lồng kín mít như cái nhà tù được?

Tôi vut nhớ tới lời hứa của tôi, và quả quyết mở cửa lồng giải phóng cho con chim. Thốt nhiên, tôi buống một tiếng thở dài: Tôi tiếc cái thời kỳ sum họp của chúng tôi. Thực tôi nói ra, có lẽ không ai tin, nhưng tôi đã quen coi con chim vành-khuyên của tôi như một người bạn. Tôi đã nói tôi làm đủ thứ để mua chuộc lòng bạn tôi, để mong bạn tôi không bao giờ muốn tự ý rời tôi ra nữa. Nhưng mà, thân ôi! tôi còn biết làm những gì để được bạn nhỏ tôi lưu luyến?

Tôi buồn rầu rút cửa lồng lên, rồi tôi lại vội sập xuống. Rồi tôi thì thầm nói với con chim như nói với một người bạn thân vậy: «Thôi, ta khất đến tuần lễ sau».

Buổi trưa hôm ấy tôi loay hoay lấy cây nứa kéo một cành sấu mềm xuống buộc vào thân cây cọ đã sẵn có một cành khô mộc rất đẹp mà tôi cho leo từ xưa. Tôi treo lồng chim ở đó, cho lá sấu và lá khô mọc rủ lòng thông qua then tre. Như thế, con chim của tôi đâu bị nhốt mà vẫn được sống trong cảnh thiên nhiên. Ấy là tôi tưởng thế và tôi chắc «bạn tôi» sẽ được vui lòng.

Đau đớn biết bao! Tôi hối hận biết bao! Một buổi sáng, ra hiên coi, tôi thấy con chim vành khuyên của tôi đã chết từ bao giờ.

Nằm trên những nan tre, hai chân màu nâu thẫm giờ lên và co-quắp như chân con chim quay, cái đầu tí-hon nghiêng về một bên, cặp mắt vẫn nhắm khít và có một tia máu đen rây ở mép. Hai cánh nó thì rũ rời xòa ra: Có lẽ nó mới biết bay và trong khi nó thử sức bộ cánh của nó, nó đã quá vắng mạnh mình vào then lồng, đến nỗi bật máu tươi ra đẳng mồm mà chết.

Trời ôi! có thể như thế được chăng? Có thể cái vỏ cánh thứ nhất tập bay chuyển ở trong lồng là cái chết kia chăng?

Trời ôi! có thể như thế được chăng? Có thể cái ngày tôi hi vọng được cùng con chim con của tôi mãi mãi gần nhau lại là ngày nó cùng tôi vĩnh quyết chăng?

Phải, chiều hôm trước một người bạn đến chơi đã mách tôi một cách rất thần diệu có thể giữ được con chim ở mãi với tôi mà không cần dùng đến lồng, đến giây buộc: là cho nó ăn toàn bánh đậu xanh. Khi nó đã nghiệm bánh đậu xanh, rồi đâu có thả nó ra, đến bữa nó cũng phải mò về. Thành thử tuy nó được tự do bay nhảy trên cây mà nó vẫn còn có tình lưu-luyến đối với mình.

Tôi mừng quýnh, và buổi tối, tôi đã vội vã ra phố hàng Đường mua một phong bánh đậu, mùi va-ni sực nức thơm qua lần giấy bóng bọc ngoài.

Thế mà nó chết. Nó chẳng sống mà ăn bánh đậu của tôi. Hay là có tâm

linh báo cho nó biết trước, nên nó chẳng muốn để tôi lừa dối?

Thế là hết. Thế là từ nay mỗi buổi sáng tôi chẳng được núp sau cái rèm ren ngắm nghía nó nhảy nhót trong lồng.

Đứng trước tử thi con chim, tôi buồn rầu bối rối. Nhất là tôi hối-hận, nhớ tới lời hứa của tôi.

Tiếng chiêm-chiếp của đàn chim sâu, chim sẻ ở trên cành cây sấu càng làm tăng tình thương xót trong lòng tôi. Sự sum họp của chúng tôi vừa được ba tuần lễ.

Từ hôm ấy, mỗi khi ngồi bên lò sưởi, tôi lại nhớ tới buổi sáng cuối thu, u-ám, gió bắc mưa phùn, cái buổi bão rớt nó đã gọi lòng trắc-ân của tôi đối với nhân-loại, đối với vạn-vật.

Nhìn lửa cháy trong lò, nghe tiếng nổ rắc-rắc, tôi buồn rầu nghĩ tới những sự thiện, ác của loài người.

Tôi vẫn tin rằng con người vốn sẵn có lòng tốt. Song chỉ có lòng tốt, liệu đã đủ chưa? Có khi vì bản-tâm ta tốt, vì ta sốt sắng làm điều thiện quá, mà ta chỉ làm nên những sự tai hại, cũng chưa biết chừng.

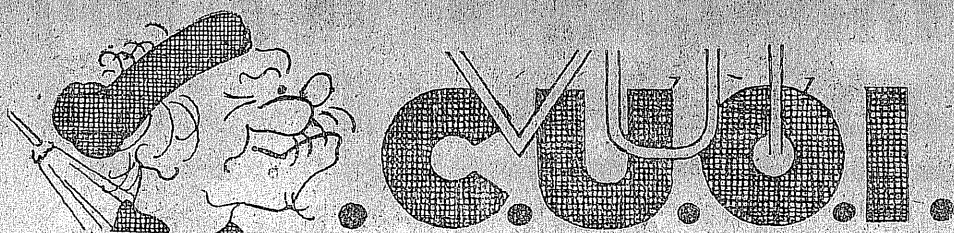
Đối với con chim vành-khuyên kia, bản-tâm tôi chỉ muốn cứu sống. Khi lòng trắc-ân hiện ra trong tâm hồn tôi, tôi có ngờ đâu một ngày kia nó sẽ biến ra tình lưu-luyến. Tình lưu-luyến ấy chỉ là lòng ích kỷ, nhưng nào tôi có nghĩ tới.

Lòng tốt của tôi khiến tôi ân cần săn sóc tới sự ở, sự ăn, sự uống của con chim, tưởng như nó không còn thiếu một thứ gì. Tôi có ngờ đâu rằng đời con chim không phải chỉ có sự ở, sự ăn, sự uống. Trời đã sinh ra nó có đôi cánh, thì nó phải dùng để bay. Không được bay thì nó chết.

Cho hay ta muốn thi ân cùng ai mà ta không xét tới nguyên-vọng, tới lòng sở thích của người ta thì sự thi ân của ta chỉ gây nên oán, nào có ích chi.

Nhìn lửa cháy trong lò, nghe tiếng nổ rắc-rắc, tôi buồn rầu ngắm nghĩ.

Khái-Hưng.



Của D. N. Chúc Hanoi

I. Khôn khéo

Ông chủ sai loong-loong ra giấy thép bỏ hai phong thư.

Một lát, loong-loong về nói với ông chủ: «Thưa ông, ông nhầm. Cái thư đi ngoại quốc, ông gián cái tem năm xu mà cái thư đi Haiphong, ông gián cái tem một hào».

Ông chủ — Chà! thế anh làm ra sao? Loong-loong — Thưa ông, muốn cho tiền việc khỏi phải bóc tem gián lại, con chữa lại a-dờ-rét, cái gián tem năm xu, con để đi Haiphong, còn cái gián tem một hào, con để đi ngoại quốc...

II. Được việc

Ông chủ đưa thằng nhỏ đồng hào và hai phong thư dẫn ra nhà giấy thép mua hai cái tem gián vào thư rồi bỏ vào thùng. Chừng nửa giờ thằng nhỏ chạy về ra dáng vui vẻ lắm, đặt đồng hào lên bàn và nói với chủ rằng: «Thưa thầy, con ra nhà giấy thép toan mua tem, nhưng con thấy người ngồi coi thùng thư đương lui húi việc gì, con lên bỏ lọt hai cái thư vào thùng rồi con về thẳng.»

III. Câu giầy

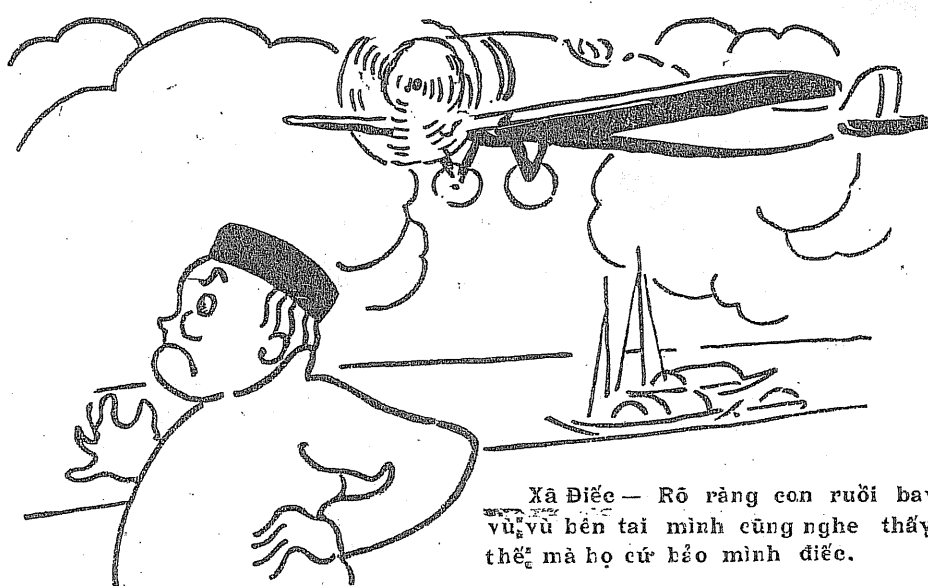
Xã Xuân ra cầu ở bờ sông. Một hôm vừa thả giầy câu xuống nước, phao đã chìm lỉm, xã Xuân vội giật mạnh thì loáng ở đầu giầy một vật kèch sù! Tưởng được cá to, té ra chiếc giầy «sáng-đá» mắc câu. Xuân vớ mà chán lấy làm thích chí, nghĩ thầm nếu được cả đôi, đêm hôm đi tuần chẳng còn sợ lạnh chân hay rần rết nữa. Từ đó, ngày ngày Xuân vác cần câu ra cầu ở chỗ cũ.

Của T. V. Vinh Hanoi gare

Lý luận lắm

Lý Toét giắt con ra tỉnh chơi. Đến trưa vào hàng cơm, cậu con ăn trứng muối, thấy mặn lấy làm lạ, hỏi bố:

Số 58



Xã Diệc — Rõ ràng con ruồi bay vù vù bên tai mình cũng nghe thấy, thế mà họ cứ hỏ mình điếc.

— Bố này, cũng thời trùng mà sao trùng này mặn? Là nhĩ?

— Mày nói khê chớ, không sợ người ta cười cho. Có gì lạ! Trước khi con vệt đẻ, người ta cho nó ăn nhiều muối, nên trùng này mặn chứ gì.

Của N. V. Mậu Thái-bình

Quan tại gia

Lý Toét đi tàu gặp hàn Quốc-trái, trông thấy giấy bài ngà có ý muốn làm quen:

— Bầm quan lớn đi cạoi...
— Hàn quốc trái(ngợ)—Không dám..
— Ngài dạo này đối việc quan?...
— Tôi, ngày chấp hàng trăm lá đơn..
— Bầm, cung quân lộc ngài tốt quá, huyện con mỗi lá đơn phải đồng bạc.
— Đây không cứ, cái năm, ba đồng, cái một vài hào, mà có cái rằm bảy xu cũng phải nhét...

L.T. (ngạc nhiên)— Thế bầm ngài... còn kêu miệng?

— Kêu miệng cũng phải tiền.

L. T. (rùng mình)— Quý hạt để làm việc quan quá! Thế bầm ngài trọng nhậm hạt nào?

H. Q. T. — Tôi?

L. T. — Vâng.

H. Q. T. — Tôi mở hiệu báo chề ở Nam-dịnh.

Của N. T. Hiến Haiphong

Suy lợi

Xã Kiệt có việc phải lên tỉnh. Đi được nửa đường, xã Kiệt lại quay về. Vợ Kiệt thấy vậy, hỏi:

— Sao ông nó không đi, lại về?

— Rõ bực quá! Minh đi được đến sáu, bảy cây số rồi, mới thấy buồn tiểu. Minh nghĩ tiểu ở đây cũng phi! nên lại phải chạy vội về nhà, để thêm vào lấy nước tưới rau!

Của T. V. Đức Hanoi

I. Hiểu nhầm

Quan huyện — Anh hỏi gì?

Lý Toét — Bầm quan đuổi những lính ra ngoài để con thừa một việc kín. (lính ra) Lý Toét tiến vào đám hết sức vào mồm quan huyện một cái.

Quan kêu — Lính đâu, nắm lấy thằng này cho tao.

Lính nhảy vào tóm lấy lý Toét.

Quan huyện — Sao mày dám láo thế?

L.T. — Bầm quan, ba Éch bảo con nếu muốn được cái kiện của Tư-Hà thì phải liệu mà «đấm mồm» quan trước.

II. Trong tòa đại-hình

Quan tòa — Sắp đến giờ xử tử rồi, anh còn muốn gì thì nói đi.

Tội nhân — Trước khi ra máy chém, con chỉ xin sẵn ít lông cu-li phòng khi chém xong để con dịt vào cho cầm máu.

TÂN-MỸ

TAILLEUR CHEMISIER

ĐẠI HẠ GIÁ

Kể từ 1^{er} Juin 1934 bản hiệu sẽ dọn sang nhà Trung-Bắc (Place Négrier) đầu phố hàng Gai.

Bản-hiệu may một giá hạ đặc biệt trong 2 tháng Mai và Juin để tạ lòng các quý khách và các anh em vẫn sẵn lòng chiếu cố. Xin mời lại xem sẽ rõ, có rất nhiều thứ hàng lạ mới về.

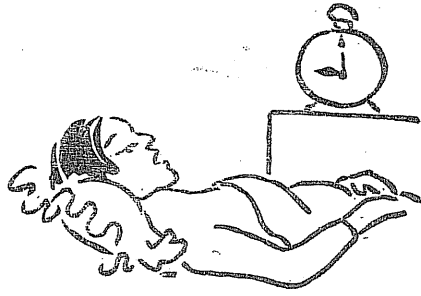
GIÒNG NƯỚC NGƯỜI

TÔI ĐI BẦU NGHỊ-VIÊN

Sáng nay, ngày chủ nhật.
Mình đang ngủ ngon mắt,
Bỗng có người tung chăn
Vừa lay, vừa gọi giật!



Thấy mình còn ngái ngủ,
Bưng miệng, bạn cười rử...
Mắng bốn : « Đồ dân lười !
Dậy làm bốn phận chứ ! »

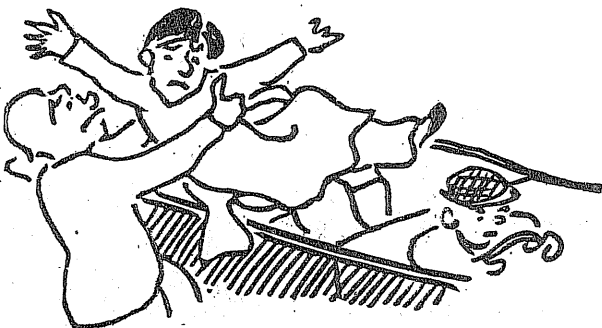
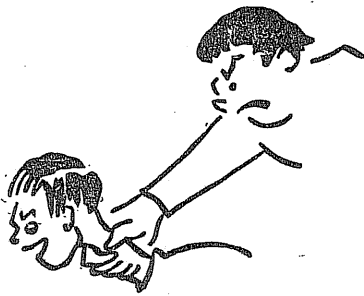


Bâng-khuâng, mắt nhắm mở
Chẳng hiểu chi duyên cớ..?
Rụi mắt, hỏi u-o :
« Cháy nhà ai thế hở ?? »



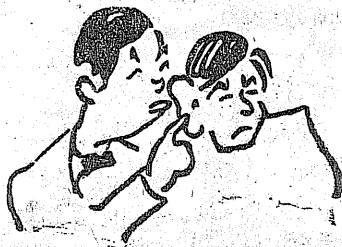
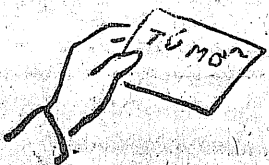
Bực mình, bạn giẫy nảy,
Năm cò, lời mình dậy
Mình thấy bạn hung hăng,
Thôi đành phải dậy vậy.

Tỉnh ra, mình mới hiểu,
Sự nhớ bầu dân-biêu
Nhưng tiếc giấc đang nồng,
Một hai đã chục kiểu...



Mất máy vừa kịp rửa,
Bạn kéo sắp lói ngứa
Giấy ạch vào ó-tô.
Đi bầu sung sướng chưa ?

Thế là bị bắt cóc
Đưa vào trường nữ-học
Bạn bèn sẽ rí tại :
« Bỏ phiếu cho sừ Lộc » (1)



Bấy giờ mới sức nhớ
Mình cũng ra ứng cử,
Vội lách đăm đông người
Bầu phẳng cho... Tú-Mơ ! (2)

Tú-Mơ

(1) Có lẽ là sừ Lộc, người yêu của cô Mai trong truyện « Nửa chừng Xuân » của Khải-Hưng !
(2) Sự lạ nhất là hôm ấy Tú Mơ được một phiếu bầu cho thật.

ÔNG NGH



Ông Nghị (viên thi) — Ê! Lu lu! vén sì!

LÊTA XUỐNG

(Tiếp theo trang năm)

Tôi ở lâu trong phòng thư viện cũng chán, nên đứng dậy ra ngoài. Cử tri đến đã đông dần, nhưng phần nhiều họ vẫn đứng bàn chuyện kín với nhau từng đám ở ngoài hiên hay ở dưới sân. Có nhiều ông ngơ ngác nhìn chung quanh, tay mân mê tờ phiếu và như không hiểu mình đến đây làm trò trống gì. Đang buồn, tôi chợt trông thấy Linh. Anh ta đang đứng hút thuốc lá ở bên cửa sổ trong hiên. Tôi lại gần nói:

— Tôi có ý tìm anh mãi. Từ sáng đến giờ, anh chẳng giúp tôi được việc gì.

— Có việc quái gì mà phải giúp.

— Anh hỏi hộ tôi xem những người ứng cử là những ai trong bọn người đứng đấy.

— Việc gì phải hỏi. Tôi cứ trông những cử chỉ họ và nghe lời họ nói chuyện cũng đủ biết. Kia kia! Đứng dựa cửa sổ cùng với mấy người cử tri dễ bảo kia, là ông Nguyễn-hữu-Bôn tức Paul Sen. Ông này trông khỏe mạnh, chừng chắc tẻ. Nếu lấy bộ diện để xét học thức thì có lẽ ông này giỏi nhất. Người cao-cao gầy gầy kia đang sai bảo mấy tên bồi nhà ông ta chẳng biết đến đề hầu hạ ai, đó là ông Ng-ngọc-Hiện tức Cộng Đồng. Người mặc quần áo tây sẫm có vẻ chú mại bản nghiện kia là ông Phạm-văn-Trung tức Trung Ký...

— Thế còn ông Đặng-cai-Thúy tức Ích Thành?

— Trong những người đứng dưới sân kia, hễ người nào trông lực lưỡng, chậm chạp, nói thủ thỉ với những người trước mặt, trán cao, mặt to, nhưng tìm mãi không thấy một vẻ thông minh nào, tức là ông Ích Thành đó.

Tôi trông ra thì nhận được ngay tức khắc. Tôi nói:

— Ở Haiphong toàn những người

có giá trị ra ứng cử...

Bạn tôi cười, để một ngón tay lên miệng:

— Lúc này không phải là lúc nói mỉa-mai.

Trước giờ mở phiếu

Nghe thấy ở bên cửa phòng bỏ phiếu, trên một cái bàn la liệt những phiếu in sẵn:

— « Moa » bỏ cho Ích Thành đây, à thôi, « moa » bỏ cho Cộng-Đồng.

— Đàng nào cũng thế. Hai người cùng soàng như nhau.

— Tôi không bầu. Tôi cũng không bỏ vé trắng, vì nếu bỏ vé trắng thì thế nào tôi cũng viết vào đây mấy câu khôi hài.

Một người phàn nàn với tôi:

— Ông tính thế này thì họ có khinh cử tri không? Họ đứng đón cử tri ở trước cửa vào, rồi họ bắt đưa phiếu bầu ra cho họ xem có thực bầu cho họ, họ mới cho vào.

Tôi:

— « Họ » với cử tri của họ thực sừng nhau lắm.

Một ông mặc quần áo ta, nhẵn nhụi đi bắt hết tay người này đến người khác, cười luôn miệng, nói luôn miệng, nên ai cũng có ý tránh. Sau ông vớ được tôi, tôi tránh không kịp nên phải để cho ông ta diễn thuyết cho nghe một hồi. Ông là người rất khiêm nhún, tuy rất giỏi, biết mười mươi có thể trúng cử được mà ông ta vẫn không thêm ra. Ông ta có một chương trình có giá trị nữa kia... Tôi cứ phải vừa âm ừ vừa nghe vừa xem đồng hồ, chẳng biết ông ta nói lời thô những cái quái gì... Bỗng một câu hỏi đột nhiên lôi tôi từ trên mây xuống:

CHƠI

Chơi xuân, nếu vương phải gai,

Số 12 Sinh - Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mại. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách. Các thử thuốc của hiệu ấy, đều đã-phân-chất (analyser), và n. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa g

KIỀU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẪ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiều nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ỒC

SIÈGE: 163, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-duc)

AGENCE: 68, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa



HAIPHONG

— Có phải không ngài.
Tôi đặt mình bằng chiều gì, nhưng
cũng đáp :
— Phải lắm, phải lắm !
Rồi tôi chuẩn.

Giờ mở phiếu
Ba ông tây ở ba bàn cùng mở
phiếu của ba khu ra trước mặt mọi
người xúm đông lại trong phòng hồ
phiếu. Cái cảm động hiện trên mặt
hồng-hào của ông Nguyễn-hữu-Bôn,
khu thứ nhì, và ông Ích Thành, khu
môn bài, và trên vẻ mặt sấm của hai
ông Cộng Đồng và Trung Ký.

Đang lúc những tiếng Thuy Thuy
Thuy đáp lại những tiếng Bôn Bôn
Bôn (như tiếng còi xe hơi) bỗng có
tiếng cười rộ lên bên bàn khu thứ
nhất. Tôi lại hỏi một người đứng gần
đó thì họ nói : « Có một vé bầu cho
Ng-văn-Toét tức Lý Toét ! »

Tôi nghĩ bụng : « Lý Toét của Phong
Hóa mà họ cũng có lòng yêu đến ư ? »

Ngay lúc ấy thì khu môn bài cũng
có một phiếu nữa bầu cho Lý Toét, rồi
rõ ràng có người xướng :

— Lê Ta, Lê Ta !

Tôi còn đang ngạc nhiên không hiểu
mình có công trạng gì mà người ta
cũng quá yêu đến thế, bỗng bị vỗ một
cái rất mạnh lên vai :

— Lê Ta ! Gọi mãi không thừa... Ra
đây tôi bảo.

Người gọi tôi là anh Linh. Tôi cười:

— Thế mà tôi cứ tưởng họ bỏ phiếu
bầu tôi... Nhưng anh bảo truyện gì ?

— Có gì đâu ? Ta đi về thôi.

— Còn xem kết quả chứ !

— Xem làm, quái gì. Ông Ng-hữu-
Bôn tức Paul Sen hay ông gì gì tức Ích
Thành, hay ông Nguyễn-văn-Toét tức
Lý Toét, hay ông Lê Ta tức anh, được
trúng cử, thì cũng thế thôi, có gì là
quan hệ. Ta đã xuống Haiphong chơi
được một dạo là thích rồi.

Đặc phái viên hay phái viên đặc ?

Ngồi trên ô tô, tôi lại lo không có gì
hay ho để viết cả, nhưng anh Linh thì
cứ vui vẻ như thường. Anh bảo rằng
anh đã có bài rồi, và đưa cho tôi trông
thấy một « tập văn » mà anh đã làm
sẵn :

— Một bài tường thuật rất cần thận,
anh phục chưa.

Nhưng nhất định Linh không cho
tôi đọc.

Về đến nhà báo, Linh đưa cho ông
chủ bút đọc lại cái kỳ-công kiệt-tác
của mình. Ông chủ bút tức quá quẳng
xuống bàn chực gắt thì tôi vội nói :

— Nếu chưa đủ thì để tôi viết thêm.

— Lại còn viết thêm ! Tôi rất ghét
những lối văn sáo với lối tường thuật
buồn ngủ này... Ông ngồi xuống đây,
viết đi, viết những cái ngộ hơn một
chút kia... Ông có biết câu nói trứ
danh của một nhà báo Mỹ dặn dò các
phóng viên không ?

Tôi đáp :

— Có.

— Câu ấy thế nào ?

Tôi đương lúng túng thì Linh nói
một thôi như người đọc bài :

— « Anh thấy con chó dại cắn người
đi đường thì anh cứ bỏ qua, chỉ khi
nào người đi đường cắn con chó dại
thì anh hãy ghi chép ! »

Tôi khó nghĩ quá :

— Cuộc tuyên cử Haiphong làm
quái gì có truyện con chó dại với
người đi đường ?

LÊ TA.

MỘT KỶ SAU SẼ RA
một bức tranh PHỤ-BẢN
CỦA HỌA SĨ LEMUR
VỀ CẢNH

Chạy hội Chùa-Hương

CƯỜI ĐIỂM BÀ

HỌA THƠ BÔ-CẢ

NGUYỄN XUÔNG

(Trích báo Loa số 11)

Nhấn anh Tú-Mỡ tỉnh lèm-bèm,
Em hớ-hênh gì dễ mặc em.
Mặt báo đừng chường lời bốn cợt,
Văn thơ chớ họa từ tòm-tem.
Tuyết trong đóm truyện làm đo-bần,
Băng trắng ché người hóa lọ-lem.
Văn biết phở... ra đời sỏi-móc,
Che đi lại sợ chúng anh thêm.

Bô-Cả.

Trên đây là bảng các tiếng cười của
giáo-sư Williams. Nhưng còn tiếng
cười « hif, hif ! » thì thế nào ?

Ai cười « hif, hif, dinh dinh » như
ông Hi-Đinh thì chắc là nhạt lăm. Mà
người cười như thế là người hay cười
gượng cho mình.

Bên mình, bây giờ lại còn hai thứ
tiếng cười nữa :

— Ai cười « hu, hu » mà chảy nước
mắt là người ấy giật mình vì nỗi súp-
đe không nổi.

Còn tiếng cười « hi, hi » là tiếng cười
của ông nghị-viên trượt.

BÀI HỌA

Có ả Băng-Tâm bị lăm bèm,
Nhờ Bô xéch nước để cô em
Rửa mình ngà ngọc thêm trong trắng,
Rủ bạn ong ve đến tòm tem.
Gớm chị Hồ-Tù loài quái ác,
Thương chàng Bô-Cả giống ma lem !
Con người như thế mà anh thế...
Đề ấy cho không tớ chẳng thêm.

Tú-Mỡ

T.B.Tiền đây xin nhắc bạn làng thơ.

Xướng họa dài giọng mãi cũng đo.

Sinh sự sự sinh hà nhật liễu ?

Hay gì cái thời hủ nho xưa !

Các thứ cười

Báo Đuốc nhà Nam ngày 19-4-34
có đăng một bài khảo cứu về
các tiếng cười của ông giáo sư G. C.
Williams bên Mỹ.

Theo ý ông, xét tiếng cười của một
người có thể biết tính tình người ấy
ra làm sao được.

Ai cười « ha » mà cụt ngắn thì có
tính hay khoe khoang và lòng người
ấy không được tốt — (tiếng cười này
có lẽ là tiếng cười của ông Nguyễn-
công-Tiểu).

Ai cười « ha » mà dài là người ấy
có tính điều độ.

Ai cười « hô » mà cụt là người xa-
hoa và hay ăn uống, ngủ đình (?)

Cười « hô » mà tiếng ngân dài là một
điều cười tốt hơn hết: người nào cười
được như vậy là người trong lòng vui
vẻ, khỏe mạnh và tinh-thần trong sạch
— (Tôi cười như vậy).

Cười « hi » mà cụt ngắn là tiếng cười
của mấy ông già nua tuổi tác.

Cười « hi » mà dài là tiếng cười của
người có tính ủy-mị như đàn bà,
nhưng không có cảm tình với ai hết.

Lời văn rỗng

VĂN-HỌC tạp-chí số 34 (21-4-34) có
đăng một bài văn luận thuyết
của ông cử Dương-bá-Trạc, đại ý như
thế này :

— Ông trai cây (!) làm ra gạo cho
ta ăn, ông thợ rết, rết lựa cho ta mặc,
ông thợ hồ xây nhà cho ta ở. Còn ta
viết văn cho họ xem, tất phải viết câu
văn thế nào cho xứng đáng với hột
gạo, tấm lụa và nhà ở mới được.

Ấy, ý bài luận thuyết chỉ có thế. mà
ông Trạc viết đầy ra ba trang, kéo dài
ra 80 giòng chữ. Ông bảo cho ta biết
rằng gạo ăn vừa ngon vừa lành, lụa
mặc vừa ấm vừa tốt, nhà ở thì khỏi
nắng, khỏi mưa.

Rồi ông lôi « phương pháp luận »
của Descartes, « dân ước luận » của
Rousseau, mười vạn khẩu thần-công
của Napoléon Hoàng-đế mà kết luận
rằng :

— Chao ôi ! có như thế thì cái địa-vị
(!) xướng suất dư luận, hướng đạo
quốc-dân trong xã-hội của ta mới
không ôhải mang cái bộ mặt (!) thẹn
thùng là túi com giá áo vậy !

Thật là một cái thùng sắt tây, kêu
vang nhưng mà rỗng, mà cũng bởi vì
nó rỗng nên mới kêu vang.

Tân Lang

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYẾN

8, Rue Citadelle. Téléphone : 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỂN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đuống-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điền)

XUÂN

Kin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay.
Ha-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền.
chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền...
hiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế.
những ai có « bệnh nghi-ngờ » muốn hỏi, và trước khi muốn chữa.
42 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải dính tem năm
giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

Y PHỤC PHỤ-NỮ

Những y phục kiêu mới và kiêu cũ trông rất đứng đắn và đẹp
gà đều may ở hiệu Kiện-Khánh, 37c, Rue de la Citadelle Hanoi
(phố đường thành sau phố xe Điền).

Có phòng thử, có sách mẫu kiêu mới của bản hiệu chế ra từ năm 1932 đến
nay. Việc đo cắt và thử áo đều do toàn phụ-nữ chuyên môn đứng làm.
Quý khách ở xa xin viết thư về hỏi cách thức, bản hiệu vui lòng trả lời.
Giấy học cắt và khâu, xin đến hỏi thử lệ.



của KHAI-HƯNG và NHẬT-LINH

IX

Vì đương lui húi làm com trông bếp, thì nghe có tiếng ai hát ở nhà trên. Nó vội chạy lên, trong lòng chợt lo lắng, vì nó vừa nhớ ra rằng trong khi hấp tấp nó quên không khóa cổng. Bỗng nó vui mừng, kêu:

— Ô kia, rồi!

Tuyết vừa cắm bó hoa hồng vào lọ, vừa quay đầu lại mỉm cười hỏi lại:

— Thế nào, ba hôm nay tôi không có nhà, có xảy ra sự gì lạ không?

— Thưa cô, không... Nhưng ông tôi buồn lắm.

Thực ra, trong ba hôm Tuyết vắng nhà, Vi lấy làm khó chịu với chủ quá. Chương cau có gắt gỏng suốt ngày. Vì thế, nay thấy Tuyết lại trở về, nó hớn hờ tươi cười như vừa được chủ tặng tiền công. Nó chẳng lạ gì vì đầu mà chủ nó buồn rầu, kém ăn, kém ngủ.

Tuyết như không để ý tới câu trả lời của bếp Vi, yên lặng cắm mấy bông hoa hồng vào lọ. Nhưng liếc trông vẫn thấy Vi đứng nhìn mình, Tuyết liền quay lại bảo:

— Đừng làm com tôi nhè.

Vi hoảng hốt hỏi lại:

— Vậy có lại không soi com nhà?

— Không.

Vì ngẫm nghĩ, lo lắng, rồi nửa như khuyển rần, nửa như van lơn, bảo Tuyết:

— Cô chả nên thế.

Tuyết không nhịn được bật cười:

Xem P. H. từ số 89.

— Chả nên thế nào?

— Chả nên... đi nữa. Ông tôi... nhớ có lắm.

— Thế à?

Tuyết vẫn biết Chương yêu mình. Có lẽ vì biết thế mà bỗng dưng nàng bỏ ra đi một cách vội vàng và kín đáo cũng nên.

Nàng không muốn đời nàng có dính dáng, dính dáng quá mật thiết với đời một kẻ khác, nhất là kẻ ấy lại là Chương mà nàng hơi thương hại. Nàng đã khắc sâu vào trái tim, vào trái tim sắt đá của nàng một câu trầm ngôn ghê gớm: « Không tình, không cảm và chỉ coi những lạc thú ở đời như các vị thuốc trường sinh ».

Những tình nhân trước kia của nàng

toàn là những tay phóng đảng, những tay thơ cùng một chủ nghĩa khoái-lạc như nàng. Cả cái người mê nàng một cách say đắm đến nỗi suýt nữa vì nàng đã gây nên án mạng, nàng cũng chỉ nhận thấy rằng hẳn theo đuổi một mục đích như nàng.

Buổi đầu mới gặp Chương, nàng thấy hay hay, nhận rõ sự ngộ nghĩnh của một tấm tình yêu bền lền, ngây thơ, trong sạch. Nàng vì Chương như một cô thiếu nữ, hơn nữa, như một cô con gái đồng trinh. Nhưng được một tuần lễ thì nàng

thấy chán. Cái đời một ông giáo đạo-mạo càng ngày càng thấy trái ngược với đời nàng là đời không có tương lai vững trãi.

Rồi một buổi như đáp lại tiếng gọi ở cõi xa xăm, nàng dứt ra đi,



đi tìm một người tình nhân cũ, mà nàng vụt cảm thấy nàng yêu.

Vừa cắm hoa hồng vào lọ, Tuyết vừa nhớ lại mấy ngày vừa qua. Nghe đồng hồ đánh bốn tiếng, nàng nghĩ tới Chương ở trường sắp về. Trong lòng băn khoăn áy náy. Nàng quay lại thì bếp Vi vẫn đứng sau lưng, tò mò nhìn nàng như muốn nói điều gì:

— Anh không xuống làm com?

Vi cười nịnh:

— Giá cô làm hộ cháu cái món « xốt », xốt gì, có nhĩ?

Tuyết cười:

— Xốt thì thiếu gì thứ xốt.

— Thứ xốt cô vẫn làm để ăn với cá ấy mà.

— À, sauce mayonnaise.

— Vâng, xốt bay-on-nét. Từ hôm cô làm món ấy cho ông tôi soi, rồi ông tôi sinh ra thích lắm, hôm nào cũng bắt làm, mà hôm nào cũng kêu vụng.

Vợ vâng, Tuyết hỏi:

— Thế à? Ông thích soi món ấy lắm à?

— Vâng, thích lắm. Cũng như món cánh gà của cô rán tằm bột. Nhưng hình như ông tôi mệt bay sao ấy. Mỗi bữa chỉ ăn có một tí com.

Không biết Tuyết có hiểu rằng đó là chứng triệu của ái-tình chăng, nhưng nghe bếp Vi nói, Tuyết cất tiếng cười khanh khách. Rồi nàng đưa lọ hoa cho Vi mà bảo rằng:

— Anh rót nước vào đây. Mà sao tôi đã dặn anh hễ hoa héo thì thay hoa mới vào mà anh chẳng nhớ.

— Thưa cô, tôi có nhớ đấy. Nhưng hôm qua, tôi vừa mua mấy bông hoa về, gặp ông tôi, ông tôi ném đi không cho thay.

Tuyết mỉm cười:

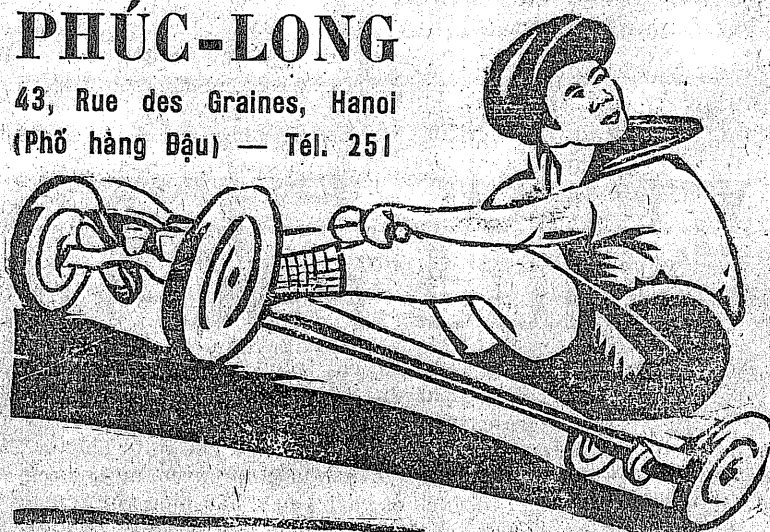
— Thế à?

— Tôi sợ có thay hoa mới vào thế này rồi chốc nữa ông về, ông lại mắng tôi.

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo gan, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

I
Mùa xuân chầy hội chùa Hương,
Uống rượu Văn-Điện thăm hang Thiên-trù.
Chắp tay tụng niệm « Nam-vô »,
Còn canh, còn chùa, còn lúc say sưa.

II
Những ai chầy hội phủ Giầy,
Cuối xuân xin phở lấy ngày tháng ba.
Những ai nhớ chén rượu nhà,
Nhớ đường Văn-Điện có ga đồ tàu.

III
Tháng ba lên hội Đền Hùng,
Dâng chén rượu nồng Văn-Điện chế ra.
Hơi men pha vị sơn-hà,
Hỏi ai nhớ tổ tiên nhà hay không.

RƯỢU VĂN-ĐIỆN

— Anh cứ bảo tôi thay đấy.

Tuyết có giọng uể-oải, buồn rầu. Có lẽ bởi vì mấy hôm nay nàng chơi hơi thái quá, thức đêm khuya quá, uống rượu nhiều quá. Thân-thể nàng đau đớn mà tinh thần nàng



của mình ra, nhất là lại thú thực rằng mình ghét phụ-nữ!

Lũy thưng Tuyết lên gác, định để lấy mấy bộ quần áo ngủ cất trong tủ gương. Nàng vừa chột nhớ ra rằng chìa khóa đã đưa trả lại Chương rồi thì nàng thấy cánh cửa tủ hé mở, và chùm chìa khóa vẫn cắm ở lỗ khóa.

Trên một chiếc sô-mi của Tuyết, Tuyết thấy một cái khăn con cài vào gáy lát và có vấy máu đã đen. Nhìn kỹ thì chính là cái khăn nàng dùng để buộc vết thương cho Chương

cũng mỗi một. Ngắm lại cảnh yên tĩnh nó đã làm cho nàng, trong sáu, bảy hôm, quên bằng một đời nao-nhiệt, rộn rịp, nàng cảm thấy tâm hồn chán nản.

— Thôi, anh xuống nhà! Đừng làm gì đây mãi.

Nghe giọng Tuyết có chiều gắt gỏng, Vi thong thả xuống bếp. Ngồi lại một mình, Tuyết ôm đầu ngẫm nghĩ, lầm bầm nói: « Có lẽ nào lại thế được! » Lần đầu, trong tâm trí nàng có sự ngờ vực cái lẽ chính đáng của đời khoái lạc.

Đưa mắt nhìn phòng khách một lượt, Tuyết tưởng như mình ở giữa một nơi thân mật, quen biết đã bằng năm. Mà nàng cảm động xiết bao khi nàng nhận thấy những thức nàng trang hoàng vẫn y nguyên như cũ. Nàng vẫn tưởng những bức thủy-họa nàng treo ở tường sẽ bị bỏ ngay sau khi nàng rời Chương mà đi, vì nàng chẳng lạ gì cái tình ghét tranh và ghét hoa của Chương.

Tuyết nhớ lại những câu truyện của Chương trong mấy ngày trời mà phải tức cười. Người đầu lại ngộ nghĩnh dữ vậy. Nói truyện với đàn bà mà chỉ giờ những cái đáng ghét

bữa nọ. Nàng cảm động. Tấm linh-hồn cứng cỏi của nàng bỗng trở nên ủy-mi. Nàng vẫn chắc chắn rằng Chương yêu nàng, nhưng nàng chỉ tưởng tình yêu của Chương cũng như tình yêu của kẻ khác: Tình yêu nhục-dục. Nàng không ngờ đâu đối với nàng chàng lại có tình âu yếm đến thế, giữ những kỷ-niệm có dính dáng đến nàng một cách trân trọng đến thế.

Hai giọt lệ sung-sương từ từ rơi trên má. Tuyết lầm bầm: « Vô lý! » Rồi chẳng biết vụt có ý tưởng ngộ nghĩnh gì, nàng cất tiếng cười vang và nói một mình: « Anh chàng nan-du thực! »

Tò mò, nàng cầm chùm chìa khóa ngẫm nghĩ. Rồi táy máy, nàng mở các ngăn kéo. Trong một ngăn, nàng thấy một quyển sổ con xinh xắn, đóng bìa da mềm. Giở ra coi thì đó là một quyển nhật-ký của Chương. Tuyết vừa cười vừa đọc nhiều câu truyện riêng của Chương, từ truyện xảy ra ở trường, ở phố cho chí các khoản chi tiêu bất thường.

Nhưng khi đến chỗ Chương chép sự gặp gỡ của hai người thì nàng bỗng trở nên buồn-rầu. Thì thầm, nàng đọc:

« Gần 22 giờ, gặp T. Bị thương ở tay. T. một người rất lạ. Cũng khá đẹp. Trời ơi! Gia-đình! Tình-ái! Chỉ có thế. Không có ta thì có lẽ ái-tình đã kết liễu bằng một nhát dao ».

Tuyết mỉm cười mở sang trang sau:

« T. lại đến, có lẽ cô ta là một con yêu-tinh đến ám ảnh ta chăng? »

Tuyết lấy làm lạ rằng hôm ấy Chương gặp cả hai người Thu và mình, mà sao đây chỉ thấy chưa có một tên. Hay T. là Thu? Quyết là không. Nếu là Thu thì tất phải viết Th. Vả Thu thì khi nào lại là yêu-tinh được! « Yêu-tinh! đích là mình rồi! »

Tuyết vừa cười, vừa mở... Bỗng nàng dừng lại, mắt đắm đắm nhìn trang giấy: Một câu pháp văn vẫn tắt viết bằng bút chì, nét nguệch ngoạc: Je l'aime!

Tuyết bẽn lẽn, xấu hổ. Nàng nhận thấy nàng không xứng đáng với ái-tình nồng nàn và chân thật của Chương. Nhưng nàng vẫn mở, vẫn thì thầm đọc: ... « ... 12 Mars... 22

quyen sách rơi ra. Nàng cúi xuống nhặt lên coi thì đó là một bức thư viết cho nàng. Bức thư còn bỏ dở. Hình như Chương viết đến đấy thì gặp giờ học. Hoặc giả chàng chợt nghĩ tới cái đời nhơ-nhuốc của Tuyết mà ngừng bút bỏ dở bức thư cũng chưa biết chừng. Đọc lại mấy giòng chữ, Tuyết ngây ngất cả người:

« Tuyết,

« Anh không hiểu vì sao bỗng dưng em lại bỏ nhà em đi như thế, khiến anh lo sợ cho em, vì anh đoán chừng em lại trở về với thằng khốn nạn bữa nọ. Nếu không thì em cũng lại giấn thân vào cái đời mưa gió, nọ hạ con người xuống hàng súc vật.

Anh thương em lắm, anh chỉ muốn.....»

Bức thư chỉ có thế. Tuyết chau mày tỏ vẻ tức tối, mồm lầm bầm: « Rõ khéo! ai khiến thương! » Xưa nay nàng vẫn ghét những người mà nàng gọi chung là hạng đạo đức. « Nhưng chẳng biết anh muốn gì vậy? »

Có tiếng động ở thang gác. Tuyết giật mình tưởng tới Chương, vội vàng đóng sập ngăn kéo lại. Song đó chỉ là bếp Vi.



— Cái gì thế anh?

— Thưa cô, tôi đánh hỏng mất món « xốt » rồi.

Tuyết chưa kịp trả lời thì Vi lại nói luôn:

— Hay cô đánh hộ tôi.

— Chịu thôi. Tôi phải đi bây giờ đây.

— Có đi đâu?

— Đi đâu? Về nhà tôi chứ còn đi đâu?

Nhà có?

— Phải, nhà tôi. Chốc nữa, ông giáo về đừng nói là tôi có đến đây nhé.

Dứt lời, Tuyết thoăn-thoắt xuống thang, rồi đi thẳng.

(Còn nữa)

Khải-Hưng và Nhất-Linh

SÁCH DẠY VÕ TA

MỚI IN XONG

Bằng quốc-ngữ có hình vẽ rõ rệt như người sống, của SƠN-NHÂN soạn. Ai học lấy cũng giỏi ngay. Võ ta là một môn quốc thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tàu và diệt Cao-Miên v.v... ta chớ coi khinh, có xem mấy biết là hay, như cuốn sách này đủ cả các bài võ và vật cùng roi. Nên mua cả bộ DẠY VÕ TÀU môn Thiếu-Lâm 4 cuốn 1\$36, võ TÂY trợn bộ 0\$60, mua ngay kéo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ câu: có sức khỏe mới làm nên.

NHẬT-NAM THU-QUÂN, SỐ 104 HÀNG GAI XUẤT BẢN, 1 cuốn trọn giá 0\$50. Ở xa mua lẻ cước 0\$20 (contre remboursement là 0\$85). Thơ và mandat đề như trên.

THUỐC PHÁT MINH

BÀ ĐÀ SƠN QUÂN TÂN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng này.

Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung. 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chằng, đau trắng trắng dạ dưới, đau thất ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhoe, khi trong khi đục khi vàng đường đại bón uất đường tiêu không thông ồm áp chứng bịnh trong mình lâu ngày mà không biết. Đến nói cùng thầy: Tôi bị đau bạch đới hạ, các ông lương y chưa dặng hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tường thuật, cứ do theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đới hạ mà trị. Ôi thôi! bịnh Nam chữa Bắc, bịnh tưng hạ chữa tưng thượng, uống thuốc hết tiền mà bịnh không lành.

Ai mắc phải chứng bịnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÀ ĐÀ SƠN QUÂN TÂN thì thấy công hiệu lạ lùng, sự hay không thể kể hết dặng. Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà mới sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc này đã cứu chữa biết bao nhiêu bịnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bịnh, chớ không cần bơm rửa.

Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat đề cho:

Y học sĩ: VÕ-VĂN-VÂN — THUDAUMOT

Xin nhớ: Cần dùng đại-lý ở Tonkin.

TUYẾT NỌC

Lậu và Giang-Mai!!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, đi độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp là khỏi ngay.

Tên gói thuốc Kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1\$50 một hộp.

Thiên trụ!!!

2 hôn ngoại thân, hôn to, hôn bé, xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lo. Bất cứ lâu, mới là hai hộp co lên bằng nhau ngay, giá 0p60 một lo 6p. 12 lo.

BÌNH-HƯNG

39, phố Mã Mây, Hanoi

GIẤY NÓI: 543

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Cuộc tổng tuyển cử ngày 29 Avril

Hanoi

Khu thứ nhất.

Có ba người ứng cử nhưng đến lúc bỏ phiếu chỉ còn có hai là ông Phạm-huy-Lục và ông Hà-văn-Bình.

Số cử tri: 2027. số phiếu bầu: 1154.
Kết quả: ông Phạm-huy-Lục được 653 phiếu, trúng cử.

Ông Hà-văn-Bình được 476 phiếu.

Khu thứ nhì

Có những ông: Phạm-hữu-Ninh, Vũ-Văn-Định, Hoàn-minh-Giám và Nghiêm-Xuân-Hiệp.

Số cử tri: 1042, số phiếu bầu: 522.

Kết quả:

Ông Phạm-hữu-Ninh được 238 phiếu.

Ông Vũ-văn-Định. 129 phiếu.

Ông Hoàn-minh-Giám, 125 phiếu.

Ông Nghiêm-xuân-Hiệp. 8 phiếu.

Không ai trúng cử — ông Phạm-hữu-Ninh thiếu 24 phiếu; vậy đến chủ nhật 6 Mai này sẽ có cuộc bầu cử lần thứ hai.

Khu thứ ba

(Bầu ba đại biểu thương mại).

Có 7 người ứng cử, nhưng có mặt chỉ có 4: Ô. Ô. Trần-quang-Vinh, Nguyễn-huy-Hội, Lê-hữu-Chính và Đặng-dinh-Hùng.

Số cử tri: 2058, số phiếu bầu: 370.

Kết quả:

Ô. Trần-quang-Vinh, 274 phiếu.

Ô. Nguyễn-huy-Hội, 245 phiếu.

Ô. Lê-văn-Chính, 244 phiếu.

Ô. Đặng-dinh-Hùng, 81 phiếu.

Vậy khu này cũng không ai trúng cử 6-5 sẽ phải bầu lại.

Hải-phòng

Khu thứ nhất

Có mình ông Phạm-văn-Trung ứng cử.

Số cử tri: 234, — số phiếu bầu: 145.

Ông Trung được có 14 phiếu, hỏng.

Khu này phải bầu lại.

Khu thứ hai

Ứng cử: Ô. Ô. Mai-Lĩnh và Paul Sen.

Số cử tri: 152, — số phiếu bầu: 127.

Ông Paul Sen 98 phiếu, trúng cử. Ông Mai-Lĩnh: 11 phiếu.

Khu môn bài

Ứng cử: Ô. Ô. Cộng-Đồng và Ích-Thành

Số cử tri: 458 phiếu, — số phiếu bầu: 262

Ông Ích-Thành: 201 phiếu, trúng cử.

Ông Cộng-Đồng: 52 phiếu.

Hải-dương

Các ông sau này trúng cử:

Ô. Ô. Đỗ-dặng-Đạo, (khu thứ nhất), Bùi-

Hỉ tín

Chúng tôi được tin mừng rằng hôm 2 Mai 1934 vừa rồi ông Nguyễn-văn-Đùng chánh Hội làng Yên-khe Hưng-yên đã làm lễ thành hôn cho lệnh lang là M. Nguyễn-văn-Kim thư ký sở Bưu-diện Hanoi với cô Nguyễn-thị-Thuân, lệnh ái ông Ng-văn-Bình, tri châu Hưng-tri ở phố Neyret số 41.

Chúng tôi xin có lời mừng hai họ.

Phạm-hữu-Ninh

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHẬN ĐẠI-HỌC-ĐƯỜNG

PARIS. CỐ-VĂN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn-tư.

Đời nọ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. . . .

Lệ-hỏi pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandai

quý-Liên (khu thứ nhì), Phạm-dinh-Hữu (khu thứ ba), Phạm-dinh-Miên (khu thứ tư). Vũ-văn-Thấu, Vũ-đức-Hình (khu môn bài).

Nam-định

Các ông sau này trúng cử:

Ô. Ô. Lê-q-Trạch (thành phố Nam-định).
Vũ-dinh-Trúc (Thực-ninh), Vũ-ngọc-Liên (Vũ-bản, Ý-gên), Vũ-Khuê (Hải-hậu),
Nguyễn-trọng-Toàn (Nam-trực), Bạng-gia-Vinh (Xuân-trường), khu Nghĩa-hung và Phong-doanh phải bầu lại,

Khu Thương-mại phải ba đại biểu.
nhưng mới có hai ông trúng cử: Ô. Ô. Nguyễn-tu-Bình và Nguyễn-văn-Tuyên.

Vậy đến 6-5 sẽ phải cử một ông thứ ba.

Hà-dông

Trúng cử:

Ô. Ô. Nguyễn-văn-Từ và Phạm-gia-Tổ (Hoà-đức), Nguyễn-hữu-Như và Nguyễn-văn-Luân (khu môn bài), Đặng-d. Quang (Thanh trì), Đặng-văn-Dzu (Ứng-hóa).

Môn-bài: Ô. Ô. Nguyễn-văn-Sĩ và Vũ-dinh-Hiến, trúng cử.

Bắc-ninh

Khu thứ nhất: Nguyễn-xuân-Hoàng.

Khu thứ nhì: Vũ-văn-An,

Khu thứ ba: Trần-trung-Hòa.

Học phí được giảm

Bắt đầu từ niên học sắp tới, học phí ở các trường được giảm như sau này:

1. Các khoản học phí ở các lớp Sơ-đẳng và các lớp Tiểu-học sáp nhập các trường Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt sẽ giảm đi hết.

2. Các khoản học phí ở các lớp Cao-đẳng tiểu học và trung học Pháp-Việt sẽ giảm đi mỗi tháng 1 đồng.

Tiền ăn ở các ký túc xã các trường đề nghị cấp sẽ được giảm mỗi tháng 2 đồng.

Vài món phụ cấp bị rút

Kể từ 6. 4. 34, những viên chức văn, võ ngạch tây bị trừ 10% về tiền phụ cấp thâm niên và tiền phụ cấp cho những con cái trên 16 tuổi. Tiền cấp dưỡng về tang tât cũng bị trừ 30%.

Cấp học bổng cho bậc sơ học và Cao-đẳng tiểu học

Các học trò các lớp nhất, nhì các trường sơ đẳng Pháp-Việt và các trường Cao-đẳng tiểu sáp nhập các trường ấy được cấp lương mỗi tháng từ 3 đến 6 đồng.

Chỉ những học trò nhà nghèo mới được hưởng lương này.

10.000p trợ cấp của hội Cứu tế Namkỳ

Hội Cứu tế Nam-kỳ đã ứng trich ra 10.000p để trợ cấp cho anh em lao động và du học sinh ở bên Pháp. Hội đã gửi sang hai chuyến công 5.200 đồng, còn sẽ gửi dần sang cho tới số 10.000 đồng.

Nguyễn Tạo, một người trong bảy người vượt nhà thương Phủ-doãn đã bị bắt

Sau khi vượt nhà thương P. D., Nguyễn Tạo vẫn lẫn lút ở Hanoi và đi lại với H. V. Dzing ở Thái-hà-ấp để mưu tổ chức lại đảng cũ.

Khi sở mật thám rục rịch khám phá nơi Dzing thì Tạo vội vàng vào Thanh-hóa, nhưng ở đây Tạo đã bị bắt ngay sau khi Dzing bị bắt ở Hanoi.

TIN THỀ THAO

Hướng đạo thủy đoàn

Một thủy đoàn hướng đạo đã thành lập tại trường Thề-dục Hanoi do đoàn trưởng Đặng-dinh-Triệu trông coi.

Muốn vào đoàn phải: trên 13 tuổi, có giấy nhận thực của cha mẹ cho vào, đồ hướng đạo thí sinh hạng nhì và biết bơi 60. thước.

TIN PHÁP

Quan Thống đốc Pagès sang Đông-dương

Paris. — Đến 24-5 này, quan Thống đốc Nam-kỳ Pagès sẽ xuống tàu sang Đông-dương nhậm chức.

Lương bổng các quan lại người Âu ở thuộc địa bị rút

Kể từ 1-4-34, những lương bổng về phụ cấp của các quan lại người Âu ở các thuộc địa bị rút như sau:

Lương đến 20 000 fr bị rút 5 %

Từ 20.000 đến 30.000 fr bị rút 6 %

Từ 30.000 đến 50.000 fr bị rút 7 %

Từ 50.000 đến 80.000 fr bị rút 8 %

Từ 80.000 đến 100.000 fr bị rút 9 %

Trên 100.000 fr bị rút 10 %

Khoản phụ cấp thuộc địa không bị rút.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY — Chiều tích:

GIỌT MẪU RƠI

(L'ORDONNANCE)

Chà ơi, chà cho phép con gọi bằng cha như khi xưa. Khi cha nhận được thư này, con đã ra người thiên cổ chôn chặt dưới ba thước đất. Như vậy chắc cha cũng tha thứ cho con. . . . »

Cuốn phim này xem rất thương tâm, đáng theo chuyện của nhà văn sĩ GUY DE MAUPASSANT — Những tài tử MARCELLE CHANTAL — FERNANDEL JEAN WORMS sắm vai chính.

Sắp chiếu:

UNE SEULE FOIS DANS LA VIE

L'HOMME A L'HISPANO

OLYMPIA

Từ thứ sáu 4 đến thứ năm 10 Mai.
CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT
Chiếu 2 cuốn phim nổi mới vào một trường trình:

1) TÀU NGẦM BỊ NAN

(Le Sous-Marin Blessé)

2) BẢO THỦ CHA

(The Gay Caballero)

Hai cuốn phim này rất hay. Xin chờ hơ qua một cuộc ô-mui hiêm có.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn Quyền ĐôngPháp

HỘI NẠC DANH CỦA NGƯỜI PHÁP ĐỂ GIÚP CHO SỰ CẦN KIEM
VỐN CỦA HỘI LÀ: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000
phật-lăng đóng cả rồi.

HỘI CHÁNH Ở THƯỢNG-HẢI: 7, Edouard VII

PHÒNG VIỆC TẠI PARIS: 85, Rue Saint Lazarre

CHÁNH TỔNG CỤC CỐI ĐÔNG PHÁP: 25 đường Chaigneau, Saigon

PHÓ TỔNG CỤC TẠI: 53, đường Francis Garnier, Hanoi

và : 94, đường Galliéni, Pnompenh

KỶ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN TIẾT-KIỆM

Ngày 28 Avril 1934

KIỀU SỐ 2 — HẠNG BỘ SỐ 809 ĐÃ XỔ TRÚNG

Hạng bộ này có 9 phiếu trúng ra là:

Phiếu số	809	— Ông Phạm-quang QUY ở số 12 đường	
		Amiral Courbet Hai-phong được	\$ 1. 000, 00
—	5980	— Ông Lương-Quý, Polyclinique Saigon.	1. 000, 00
—	4013	— Ông Tekpeng, thư ký tòa Sứ Preyvang	500, 00
—	762	— Ông Ma-văn-Hiến, chủ nhà Bưu-diện Gia-dinh.	500, 00
—	6404	— Lutri cô Phạm-Trân, Tân-chau, Châu-độc.	250, 00
—	7576	— Ông Anleong ở số 11 đường Gallet Hanoi.	250, 00
—	17685	— Ông Tang-văn-Ngo buôn bán tại Chợ-lớn.	250, 00
—	14004	— Phiếu không đóng tiền thang.	
—	17681	— Phiếu không đóng tiền thang.	

KỶ XỔ-SỐ PHÁP HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT-KIỆM

KIỀU SỐ 3 — HẠNG BỘ SỐ 807 — ĐÃ XỔ TRÚNG

Hạng bộ này có 1 phiếu trúng ra là:

Phiếu:	817	— Ông Đô-văn-Ho, ở số 27 đường	
		Gambetta Hanoi	\$ 125, 00

KỶ XỔ-SỐ CHIA TIỀN LỜI VỀ PHIẾU SỐ 3

SỐ TIỀN CHIA LÀ: 498 \$ 30 VÀ CHO 1 PHIẾU SAU NÀY:

—	1439	— Ông Nguyễn-thế-Kam, ở 63 đường	
		Ninh-xa Bắc-ninh.	\$ 498 \$ 30

Nhớ dặn: Kỷ-xổ-số sau nhằm vào ngày 28 Mai 1934

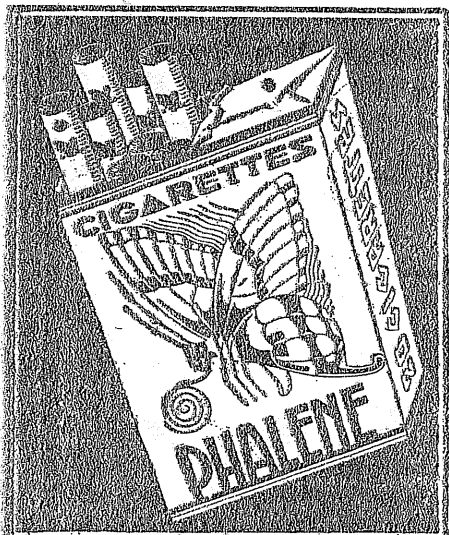
Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỄN
ARCHITECTE DIPLOMÉ

Prix Samuel Long

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

42, Boulevard Desbordes et
58 Rue Richaud **HANOI**



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo rạo.

Để thử được 50 bao không thuốc lá hiệu CON ĐUOM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Bưởi để lấy một cuốn lịch tài lộc.

KHỎI MỜI LẤY TIỀN

Tiền và giàng-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn thoát tiền mất tật mang thì tại sao không đến khám bệnh mới phải trả tiền thuốc chứ theo lối khoa-bạc, không dùng bao thuốc thấy ngứa nên không bốc lên rang, không vệ sinh và không hại sinh-đục; để vào tiếng đồng hồ để thấy ngứa thấy đỏ rồi, chẳng bao lâu rồi nọc

ĐỨC-THỌ-DƯƠNG

241, Route de Hanoi (24 gian), Hanoi có hàng riêng khảm và chữa bệnh tình rất hợp vệ-sinh, có gói thuốc theo lối tình hòa giao ngay đi các tỉnh phố viết thư kể bệnh phần mình và có nhiều thư -- thư nào cũng 0 \$ 60 một vé -- mỗi thư chữa một bệnh kỳ khác nhau).

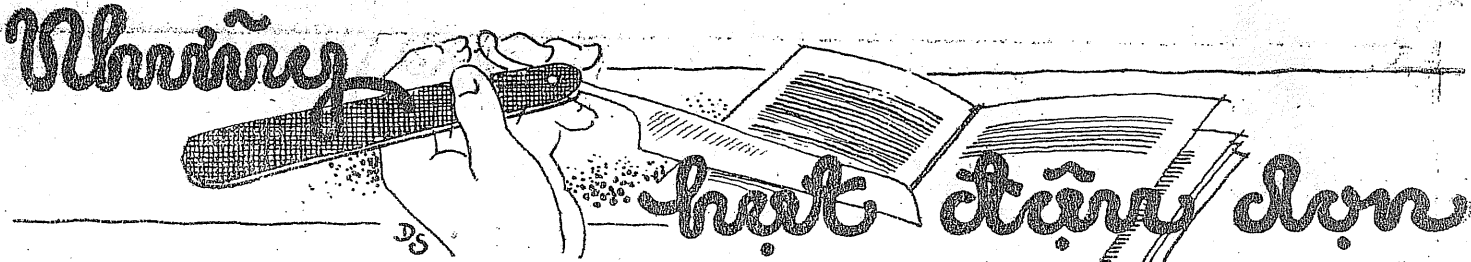
Cặp khi gió táp mưa dơn.
Đừng xe AN-THAI chẳng còn
có gì.
HIỆU XE
Số 7 phố Nguyễn-trung-Hiệp -- Hanoi

ĐẠI BỎ HUYẾT

Chuyện trị đẹn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, hết tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hôn. Hàng ra nhiều quá; khi hư ra nhiều chất trắng, đau lưng, rức xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa hăm hấp sốt, ăn ít, vàng da, chóng mặt, nằm ngủ hay mơ, thân thể cộm yếu, da thịt thâm, đau trong dạ-con lần năm không đẻ, hoặc bị tiểu sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1\$00.

Mua tại: Viện thuốc LẠC-LONG
Số 7 phố hàng Ngang, Hanoi



Mặt ở đâu

Trong bài « Ông Prince bị ám sát » Nam Phong số 193:

Người ta thấy thì ông cắt mất đầu và toạc cả mặt.

Thì thể đã cắt mất đầu thì nghĩa là đầu không còn liền với thì thể nữa, vậy toạc cả mặt thì mặt ở chỗ nào? Có lẽ người viết câu này có cái mặt ở trên bụng!

Nhiều hay ít?

Cũng N.P.số ấy, bài tình « ontoun »: Song người mình lấy Mọi cũng nhiều, chứ ít có Mọi lấy người mình.

Ít mọi lấy người mình, thì người mình lấy Mọi nhiều sao được? Ý hẳn tác giả muốn nói có nhiều người mình lấy đàn bà Mọi, chứ ít đàn ông Mọi lấy đàn bà người mình. Nhưng nếu viết thế, câu văn đã không mọi.

Trẻ hay già

Việc bầu cử dân biểu, Đông Pháp 20-4:

Nghĩa là các ông nghị dưới 40 tuổi vẫn là trẻ tuổi.

Mà các ông nghị trên 40 tuổi thì vẫn

là già, còn các ông nghị đúng 40 tuổi thì chẳng trẻ mà cũng chẳng già. Quả thật như vậy!

Mạch sâu

Trong bài « Gái thời loạn », Loa số 10, ông Lan khai viết:

Giòng sông chảy triền miên như cái mạch sâu thiên cổ...

Ồi! từ thiên cổ đến bây giờ mới thấy cái giòng sông như vậy! Những lúc « mạch sâu lai láng » thì giòng sông ấy hẳn có lúc cũng lai láng theo mà... vô đề!

Cũng trong bài ấy:

Ánh sáng yếu lắm

Không nên dịch nguyên văn chữ Pháp ra chữ ta, đó là một sự ai cũng biết mà chỉ có ông Lan Khai không biết. Ánh sáng nào lại yếu bao giờ? Mà nếu có ánh sáng yếu thì tất phải có ánh sáng khỏe, khỏe rồi ốm, ốm rồi mới yếu được.

Nhảy lại, nhảy đi

Lục tỉnh tân văn ngày 13. 4:
Một sự phát rất lạ: ... Làm trái tim người chết nhảy trở lại để cứu sống.

Chắc là lúc người chết thì trái tim nhảy trở đi, đi đâu? Rồi muốn cứu sống, phải làm nó nhảy trở lại, rồi nó lại nhảy trở đi, rồi nó lại nhảy trở lại, lại nhảy trở đi, như con chơi-chơi vậy.

Đụng nhau

Trong bài « Nó sống hay chết », Nhật tân số 36, ông Kiêm phong viết:

... Tỉnh thoảng có cũng trông lại thầy, nhưng có vãn vãn như không chủ định nhìn ra phía ấy mà chẳng may con mắt đụng vào thầy thôi...

Con mắt mà đụng vào thầy thì ra có hôn quách thầy rồi còn gì nữa!

Ngộ lơ-lơ

Cũng số ấy trong bài, « Nhà giàng Hanoi » ông Xứ-Ung viết:

... Hạt mưa xuân như muốn vãn mũi tên chưa-chưa, và: cho nước mưa chân-chưa chảy qua...

Sao ông không viết: từng từng trước mặt bốn chiếc cột gạch, đoàn lâu dài dài tròn trọt, thấp lè lè, cửa đóng tim-tim, như muốn cùng những ngọn đồng trụ, xất-xưa, cùng kênh-káo với trời xanh?

Nhất Dao-Cạo.

TRẢ LỜI CÔN-SINH



N. VU

Ông Côn-Sinh tâm ở hồ tù được mục kích con rồng lộn vọt gọi các bạn như Thiết kiếm, chut chut, Hisman, Bàng tâm, X. X., cô Tú anh (6 bạn đến xem mà không thấy người chỉ thấy tiếng. Vậy các bạn của Côn Sinh đâu?

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HU'NG - KÝ

Để các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất đẹp có thể đi lên trên không võ

HU'NG - KÝ

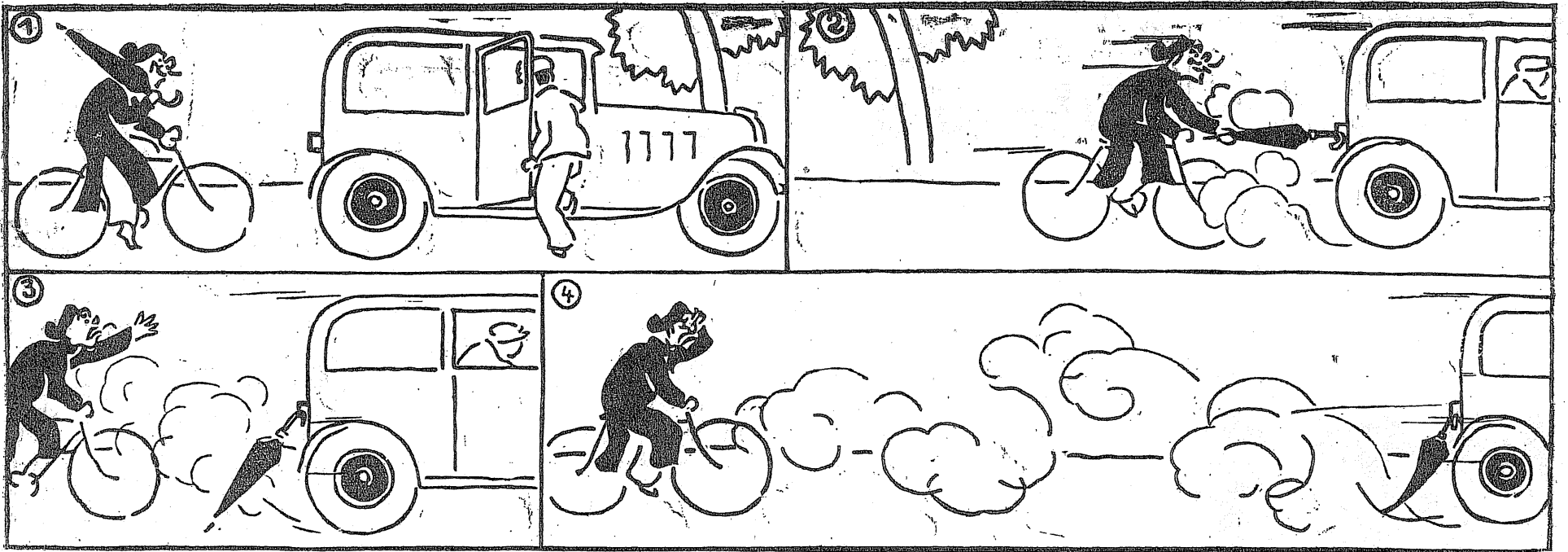
Số 8, Phố Cửa Đông Hàng Gà, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HU'NG - KÝ

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bạn giá rất hạ



Muru mô lý Toét

Một kiếp tiên

(Tiếp theo)

Vi đâu nên nỗi. . . ?

C HẮNG phải ta, tất ai ai cũng có thể tưởng - tượng được cái chết rất thảm-khốc của bà tướng thất bại đã nói trong kỳ trước, cái chết của một lũ điên đồ bị đồng loại bắt hủi!

Ấy, giá mà trời xanh không quên thói đánh ghen với má phấn, thì bà cũng đã như ai, con cháu đầy đàn, đủ yên vui cái cảnh già rồi, bà cũng đã một mình trấn ngang cửa ải, làm cho những kẻ hung đồ biết mặt, biết gan cái nải xề rồi! Nhưng nay nên nông nỗi ấy vì đâu, thâu chẳng chỉ có các nhà khoa học.

Xưa kia, đang độ đào tơ môn-mởn, cái sắc đẹp với cái khí-phách của bà hồ đã kém chi ai. Thực bà đã là một cô gái được cả người lẫn nét: « xinh, tròn, đậm », tặng cho cô ba tiếng ấy rất phải.

Chồng cô đã sớm khuất, nhưng đâu là chỗ chẳng gửi nắm sương tàn, đến cô cũng chẳng hay. Cô yêu chồng có như một cô rầu... cũ, yêu là cốt mong có chút con. Mà đàn con trong bụng đã có rồi, lòng thương chồng cô đòi ra lòng thương con, cô muốn một thân gây dựng cho chúng một cái non sông riêng. Nên chẳng quản bụng mang, dạ chứa, cô cố đi tìm một nơi cho thật vừa ý. Rồi, vẫn một mình với bóng, cô huỳnh huých: nào đào đất, nào xây thành, trăm, nghìn việc cô kiêm cả.

Bao giờ ta cũng thấy cô thất vọng con con, tất tả ngược xuôi, kiếm cái ăn, cái uống đem về, rành rục cho đàn con, dù lúc dễ cũng vậy.

Không ngờ, trời phụ kẻ có công, một hôm, lúc cô đi về, thì đằng xa thấp thoáng có bóng người theo rồi. Mãi việc, cô có đề ý tới đâu! Bóng khách yêu-hoa chẳng? Không, tệ hơn nữa: bóng quân giết người!

Chắc là tiên oan nghiệp trướng nó run rủ chi đây, nên kiếp này cô mới

gặp nó. Nó cứ theo hút đằng sau cô hoài. Cô đi, nó đi, cô đứng, nó đứng, cô rẽ ngang, nó rẽ ngang, cô rẽ giọc, nó rẽ giọc. Rồi cô bỏ vào thành thì nó đứng ngấp nghé ngay ngoài cửa ải.

Nếu lúc đó, ta rón rén lại xem mặt mũi cái kẻ theo đuôi ta thế nào, tất ta sẽ phải ngạc nhiên: tướng ai, té ra là một thị ruồi; thị theo rồi ông đã đồ ngấu hai con mắt.

Ruồi vẫn rình ngoài cửa. Ông có biết đâu!

Một lúc sau, cô ông ra, đứng trên ngưỡng cửa, uốn ngực nhìn lên trời, như lăm bằm tính công tính việc gì đó. Thị ruồi vẫn nằm im phăng phắc. Hai bên chỉ cách nhau có đốt tay — nhưng vô tình, ông có biết đâu là người hữu ý.

Tính toán xong, ông tất tả bay đi. Cái thị theo đuôi kia liền chui tọt vào công, vênh vào như bà chúa con vậy.

Chủ vắng, nhà không, mặc sức cho ruồi sục sạo hết góc này tới góc khác. Thị cứ ung dung đi soát khắp mọi buồng, rồi thấy phòng nào chứa nhiều lương thực, ruồi vào thăm cặn kẽ, đoạn vén bộ cách lên... để. Có khi theo lối vào nhỏ ra to, thị còn rất cấp ít cái ăn vào mình đã, mới chịu đi.

Ông có biết đâu những chỗ đó — vẫn tưởng rằng ấu ở hiền lành tất trời chẳng hại nào, nên hàng ngày vẫn cứ khuôn của về kho. Còn thị ruồi, biết mùi chửi chửi đi, quen mùi, ngày ngày đến mãi. Nhưng đi đêm cũng có buổi gặp ma.

(Còn nữa)
Chàng thứ XIII.

ĐÃ RA
HỒN BƯỚM MƠ TIÊN
CỦA KHÁI HƯNG
(in lần thứ hai)
giá op. 40

ĐẾN CHỦ NHẬT 9 MAI
SẼ BẮT ĐẦU BÁN



Mấy mẫu quần mới

Một số trước đây, tôi đã có dịp nói tới cái mẫu quần lối « loa » rồi — Tôi tạm gọi tên lối đó là lối « loa », vì hai ống nó bắt đầu từ giữa người đến đầu gối thì hẹp và từ đầu gối xuống tới bàn chân thì từ từ rộng ra như cái loa vậy. (Trông nó giống cái « loa » thì tôi gọi tên nó thế chứ thật ra không có ý gì khác, xin ông chủ báo « Loa » đừng nghĩ ngợi).

Cứ theo như lối quần « loa » mà các bạn thêm thắt đôi chút sẽ được mấy mẫu quần khác nữa.

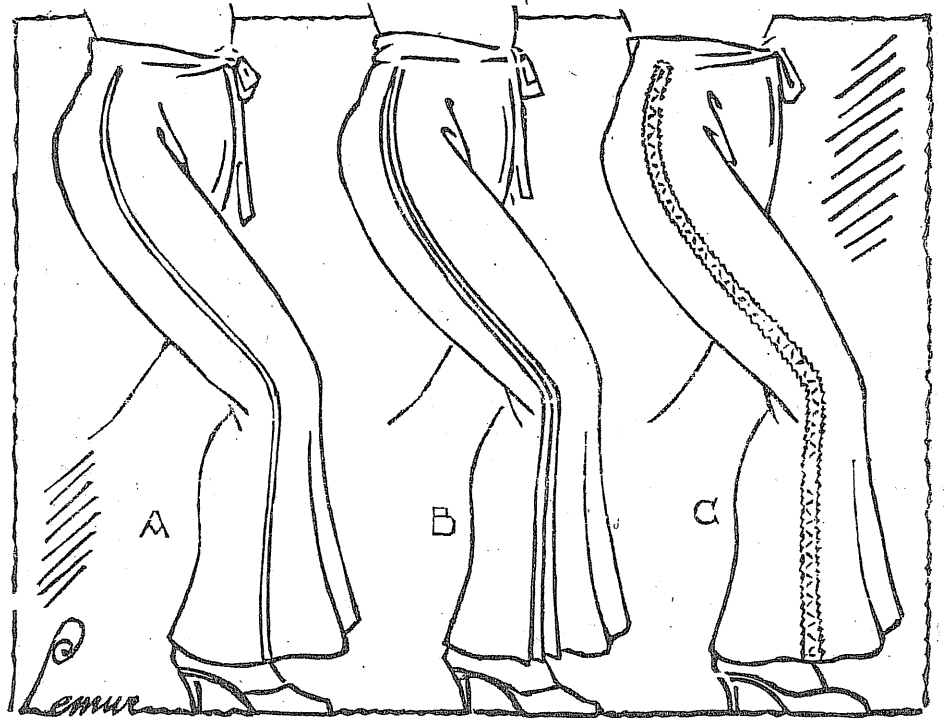
A. Mẫu quần này phải may bằng lĩnh ta màu trắng, hai bên có hai cái nếp to độ bằng cái dũa. Nếp cũng

làm bằng thứ lĩnh ấy, nhưng lộn trái đi cho mất bóng.

B. Hai bên ở chỗ dưới cạp xếp vào độ ba, bốn xếp rồi theo đó mà là thành nếp xuống đến tận gấu. Xin nhớ là không phải khâu hay đính chỉ.

C. Kiểu này cũng na ná như kiểu (A), nhưng khác chỗ không có nếp bằng vải lộn mà lại bằng đăng-ten (dentelle). Dùng thứ rộng độ hai phân tây trở lại là vừa. Lối này ta có thể luồn trong nếp đăng-ten một thứ vải « ruban » đồng màu với áo ta mặc.

CÁT TƯỜNG



CÒN NGÂN NGẠI GÌ NỮA

THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình theo cách tối-tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại. Lâu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh-niên (état chronique, filaments, gouttes matinales) dùng số 7. Giá 0\$60 1 ống.

— Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tình và các thứ cao-dan hoàn-án.

— Có phòng riêng để thụt rửa rất vệ-sinh.

Hỏi tại: THANH-HÀ-DUỐC-PHÒNG

HANOI, 55. Route de Huế, 55, HANOI.

MẪU ÁO CÁT-TƯỜNG

Nhiều các bà, các cô phản nản rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-sĩ Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TÁ

Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris
N° 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

CHỮA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC HẸU-THUYẾT CHỮ TÂY
VÀ QUỐC-NGŨ

NAM-KÝ thư-viện cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » « » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... 0\$00

NAM-KÝ THU-QUÁN kính cáo
17, Boulevard Franch Garnier, Hanoi — Tél. N° 6284

Viên - đông Tôn - tích hội

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đang-ba Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DANH TIỀN

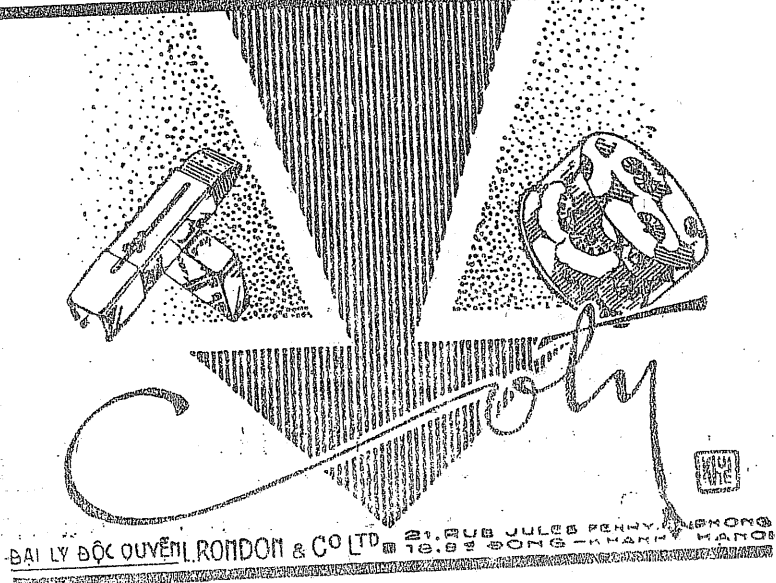
Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AVRIL 1934

Mở ngày thứ bảy 28 April 1934 hồi 11 giờ sáng tại sở Tổng cục ở Hanoi số 32, phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế toán chuyên-môn chủ toạ, và ông Tintané, kiểm-soát-viên hội Viên-đông Tôn-tích cùng ông Nguyễn-văn-Nhượng buôn-bán dự-toạ, cùng trước mặt quan Kiểm-soát phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	3341	3341-1 Triệu-văn-Lan, 289 phố Belgique đã góp 7\$, sẽ được hoàn lại 1000\$. 3341-2 Nguyễn-ngọc-Phúc, Sơn-Tây đã góp 7 \$ sẽ được hoàn lại 1000\$. 3341-3 không được hoàn lại vì tiền tháng 3341-4 chưa đóng. 3341-5 Huỳnh-Tuất ở nội thành Nhatrang đã góp 7 \$ sẽ được hoàn lại 1000\$.
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	2407 5407 8407 11407	2407-A Không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 2407-B Tôn-thất-Sâm, Tourane đã góp 17\$50, sẽ được hoàn lại 500\$. 5407-A Không được hoàn lại vì tiền tháng 5407-B chưa đóng. Nguyễn-thị-Hạt, 22 phố Sabaurain Saigon đã góp 2\$, sẽ được hoàn lại 200 \$ Nguyễn-viết-Chiêu dit Văn, Camphamine đã góp 1 \$ sẽ được hoàn lại 200 \$
Lần mở thứ ba khởi phai đồng tiền	2150 5150 8150 11150	Đại-úy Ohi, Saigon có phiếu 1000 \$ đã nộp đủ sẽ được hoàn lại. 1530 \$ Hoàng-văn-Minh, Kompongcham có phiếu 1000 \$ đã góp 45 \$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 1000 \$ có thể bán ngay lấy 510 \$ Yim-Leng, khản-hộ ở Soairieng có phiếu 200 \$ đã góp 3 \$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200 \$ có thể bán ngay lấy 101 \$20 Trần-ngọc-Quan, Mytho Cantho, có phiếu 200 \$ đã góp 1 \$ sẽ được lĩnh phiếu miễn trừ 200 \$ có thể bán ngay lấy 100 \$40

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 30 Mai 1934, hồi 11 giờ sáng tại sở Quản-lý bản-hội, số 68 phố Charner Saigon.
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000 \$.



**chaussures
D'ENFANTS**
pratiques, confortables, hygiéniques
avec leur machine - Ete 1934
Fabrication en machines.

VANTOAN RUE DE LA JOIE
N° 95 - HANOI

**SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM**

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-môn.

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CÔI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoi: 53, Rue de la Citadelle
Saigon: 29, Rue Sabourain
Pnom. Penh: 4, Rue Ohier

Pha Đúc Dược Phòng

Cậu còn trai trẻ thế mà đang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CẢI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:
PHÚ - ĐỨC - DƯỢC - PHÒNG
209, phố Khách - Nam-định



RUỒU-BỒ VIN 33.500

dùng cho
đàn bà ở cữ thì không gì bằng
GIÁ....: 2[#]10 MỘT LITRE.

BÁN TẠI:

PHARMACIE CHAZZAGNE
59 RUE PAUL BERT . HANOI.
PHARMACIE BROU/MICHE
36 B° PAUL BERT . HAIPHONG.

Imp. Trung-Bac Tân-Vân

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh